

Hướng dẫn sử dụng

Chương trình Quản lý ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan (McBank)

Tác giả: Thạc sĩ Võ Tấn Quân
Email: quanytan@yahoo.com
Kỹ Sư Nguyễn Vũ Hoàng Anh
Email: hanh.nvu@gmail.com

Tháng 10/2012

Mục lục

1	Giới thiệu mcBank	1
2	Các thuật ngữ chính dùng trong chương trình	1
3	Hướng dẫn cài đặt & sử dụng	3
3.1	Yêu cầu	3
3.2	Cài đặt	3
3.3	Nhập/Thay đổi tên đơn vị sử dụng	4
4	Hướng dẫn qui trình chính khi sử dụng	5
5	Hướng dẫn sử dụng	6
5.1	Câu hỏi	6
5.1.1	Nhập câu hỏi mới	6
5.1.2	Xem/Sửa ngân hàng câu hỏi	13
5.1.3	Duyệt câu hỏi	22
5.1.4	Bỏ duyệt câu hỏi	22
5.1.5	Khóa câu hỏi	23
5.1.6	Bỏ khóa câu hỏi	23
5.1.7	Loại bỏ câu hỏi	23
5.1.8	Phục hồi câu hỏi	23
5.1.9	In ngân hàng câu hỏi	23
5.1.10	In thống kê ngân hàng - mẫu 1	24
5.1.11	In thống kê ngân hàng - mẫu 2	24
5.2	Đề mẫu	24
5.2.1	Thêm đề thi mẫu mới	24
5.2.2	Xem/Sửa/In đề thi mẫu	26
5.2.3	Duyệt đề thi mẫu	33
5.2.4	Bỏ duyệt đề thi mẫu	34
5.2.5	Khóa đề thi mẫu	34
5.2.6	Bỏ khóa đề thi mẫu	34
5.2.7	In danh sách đề thi mẫu	34
5.2.8	In thống kê đề thi	34
5.3	Kỳ thi	35
5.3.1	Định nghĩa kỳ thi	35
5.3.2	Xem/sửa danh sách kỳ thi	36
5.3.3	Chọn kỳ thi xử lý	36
5.4	Đề chuẩn	37
5.4.1	Định nghĩa đề thi chuẩn	37
5.4.2	Xem/Sửa/In đề thi chuẩn	39
5.4.3	Xem/Sửa Định dạng trang in	41
5.4.4	Duyệt đề thi chuẩn	41
5.4.5	Bỏ duyệt đề thi chuẩn	42
5.4.6	Khóa đề thi chuẩn	42
5.4.7	Bỏ khóa đề thi chuẩn	42
5.5	Đề hoán vị	42
5.5.1	Tạo đề thi hoán vị	42
5.5.2	Xem/sửa In đề thi	44

5.5.3	Xem/Sửa định dạng trang in	44
5.5.4	In đề thi hoán vị	45
5.5.5	Xuất đáp án	47
5.5.6	Khóa đề thi hoán vị	48
5.5.7	Bỏ khóa đề thi hoán vị	48
5.6	Các danh mục.....	49
5.6.1	Danh mục môn học	49
5.6.2	Định nghĩa cách đặt mã câu hỏi cho các môn học	51
5.6.3	Định nghĩa trang mẫu cho đề thi.....	52
5.6.4	Định nghĩa các phần đầu/phần cuối cho đề thi	52
5.7	Hệ thống.....	53
5.7.1	Đổi mật khẩu.....	53
5.7.2	Danh sách người dùng	53
5.7.3	Phân quyền.....	54
5.7.4	Đặt lại mật khẩu hệ thống	55
5.7.5	Xuất dữ liệu sang Access	55
5.7.6	Nhập dữ liệu từ Access	55
5.7.7	Thoát đăng nhập (log off)	56
5.7.8	Thoát chương trình (Quit).....	56
5.8	Trợ giúp.....	57
5.8.1	Thông tin sản phẩm.....	57
5.8.2	Thay đổi thông tin hệ thống và đăng ký sử dụng.....	57
6	Hỗ trợ chương trình	58
7	Phụ lục: Hướng dẫn cài đặt mcBank	59

1 Giới thiệu mcBank

mcBank là một hệ chương trình bao gồm các phần hành giúp các đơn vị/tổ chức giáo dục quản lý các kỳ thi trắc nghiệm một cách khoa học và hiệu quả trên máy vi tính. Về cơ bản, chương trình sẽ đáp ứng các mục đích sau:

- Hỗ trợ nhập liệu, lưu trữ và quản lý ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm.
- Ngân hàng câu hỏi sẽ là cơ sở cho việc tạo ngân hàng đề thi mẫu.
- Mỗi kỳ thi sẽ lựa chọn một hoặc nhiều đề thi chuẩn từ ngân hàng đề thi mẫu.
- Từ đề thi chuẩn trộn đề để có các đề thi hoán vị.
- Tự động sinh các đề thi hoán vị sang định dạng Microsoft Word
- Lưu trữ câu hỏi & các đề thi một cách khoa học để tham khảo lại khi có nhu cầu

Chú ý:

- Tùy theo loại hình cài đặt và lượng dữ liệu nhập vào mcBank mà yêu cầu về hệ thống có thể thay đổi.
- Đơn vị triển khai phần mềm có trách nhiệm tư vấn cho đơn vị sử dụng những thông tin này.

2 Các thuật ngữ chính dùng trong chương trình

Kỳ thi	Một kỳ thi gồm nhiều đề thi chuẩn & nhiều đề thi hoán vị Mỗi kỳ thi có một <u>mã kỳ thi</u> duy nhất
Môn học	Được phân loại theo chuyên môn của câu hỏi. Ví dụ: Toán, Lý, Hóa Mỗi môn học có một <u>mã môn học</u> duy nhất Mỗi môn học có một ký hiệu bắt đầu duy nhất để gán mã câu hỏi. Ví dụ: Toán = TN, Lý = LY, Hóa = HH v.v...
Câu hỏi đơn	Câu hỏi có thể dùng độc lập, không đi kèm với câu hỏi khác. Mỗi câu hỏi đơn có một mã câu hỏi duy nhất
Câu hỏi nhóm	Một số câu hỏi được đi chung với nhau không tách rời. Mỗi câu hỏi nhóm có một mã câu hỏi duy nhất. Các câu hỏi đơn trong câu hỏi nhóm có mã được qui định lần lượt như sau: <mã câu hỏi nhóm>_1, <mã câu hỏi nhóm>_2 v.v...
Câu dẫn	Phần đầu mở đầu của câu hỏi đơn hoặc câu hỏi nhóm
Câu chọn lựa	Phần các câu trả lời để thí sinh chọn lựa ra 1 trong các câu này làm lời giải
Đáp án	Câu chọn lựa đúng của câu hỏi
Kiến thức	Phân loại câu hỏi theo nhóm kiến thức của môn học. Nhóm kiến thức thường được chọn là cấu trúc đề thi

Loại tư duy	Phân loại câu hỏi theo hình thức tư duy. Ví dụ: Nhớ, hiểu, vận dụng tính toán v.v...
Độ khó	Điểm độ khó của câu hỏi, có giá trị từ 0 đến 1. 0 là khó nhất, 1 là dễ nhất. Có 2 loại độ khó: Độ khó chủ quan do người ra đề tự đánh giá & độ khó khách quan tính toán được từ thống kê bài thi của thí sinh
Độ phân biệt	Điểm độ phân biệt giỏi và kém của thí sinh của câu hỏi, có giá trị từ -1 đến 1. -1 là phân biệt kém nhất, 1 là phân biệt tốt nhất. Có 2 loại độ p: Độ phân biệt chủ quan do người ra đề tự đánh giá & độ phân biệt khách quan tính toán được từ thống kê bài thi của thí sinh
Hoán vị câu hỏi	Động tác thay thế thứ tự câu hỏi sao cho cùng nội dung, nhưng thứ tự trình bày đã được sắp xếp lại
Hoán vị câu chọn lựa	Động tác thay thế thứ tự câu chọn lựa, sao cho thứ tự các chọn lựa bị thay đổi so với thứ tự sắp xếp ban đầu
Đề thi mẫu	<p>Đề thi được chọn sẵn. Các đề thi chuẩn sẽ được lựa trong danh sách đề thi mẫu.</p> <p>Đề thi mẫu có thể chọn từ một môn học duy nhất hoặc tổng hợp từ nhiều môn học khác nhau.</p>
Đề thi chuẩn	Đề thi được dùng làm đề thi chính thức trong một kỳ thi
Đề thi hoán vị	Đề thi đã được hoán vị câu hỏi & hoán vị câu chọn lựa từ đề thi chuẩn
Duyệt	Là động tác xem và đồng ý với đối tượng (câu hỏi, đề thi mẫu, đề thi chuẩn). Đối tượng được duyệt có thể được đem vào sử dụng. Ví dụ: Câu hỏi được duyệt mới có thể sử dụng làm đề thi mẫu.
Bỏ duyệt	Hủy bỏ động tác duyệt. Muốn bỏ duyệt đôi khi phải kèm theo điều kiện. Ví dụ: Phải loại bỏ ra khỏi đề thi mẫu, một câu hỏi mới được bỏ duyệt
Khóa	Là động tác không cho phép đối tượng (câu hỏi, đề thi mẫu, đề thi chuẩn, đề thi hoán vị) được phép thay đổi nội dung hay bị hủy. Đối tượng được khóa có thể đem vào sử dụng chính thức. Trong một vài trường hợp, trước khi muốn sử dụng đối tượng phải được khóa. Ví dụ: Muốn làm đề thi chuẩn, đề thi mẫu phải được khóa lại.
Bỏ khóa	Hủy bỏ động tác khóa. Muốn bỏ khóa đôi khi phải kèm theo điều kiện. Ví dụ: Phải hủy đề thi chuẩn, một đề thi mẫu mới được bỏ khóa
Loại bỏ	Là động tác loại bỏ câu hỏi ra khỏi ngân hàng. Một câu hỏi bị loại bỏ sẽ không được dùng làm đề thi.
Phục hồi	Là động tác chọn lại câu hỏi đã bị loại bỏ
mcScore	<p>Phần mềm chấm thi (cùng tác giả)</p> <p>Phần mềm mcScore nhận thông tin bài thi đã xử lý phối hợp với thông tin về đề thi (đáp án, hoán vị đề), thông tin về thang điểm để tính toán ra điểm thi từng môn cho từng thí sinh</p> <p>Phần mềm mcScore có thể tính toán ra độ khó khách quan và độ khó chủ quan sau khi chấm thi xong.</p>

3 Hướng dẫn cài đặt & sử dụng

3.1 Yêu cầu

Phần cứng

Môi trường Multi-users

Máy chủ

Pentium IV, 2.4GHz

512 MB Ram

30 MB đĩa trống cho mcBank

1 GB đĩa trống cho dữ liệu

Máy trạm

Pentium III/Celeron 1GHz

256 MB Ram

30MB đĩa trống cho mcBank

Môi trường Single-User

Pentium III/Celeron 1GHz

512 MB Ram

30MB đĩa trống cho mcBank

1 GB đĩa trống cho dữ liệu

Phần mềm hỗ trợ:

Máy chủ:

Microsoft Windows 2000 server/Professional

Microsoft SQL server 2000 hoặc MSDE (bản miễn phí đi kèm MS Office)

Máy trạm:

Microsoft Windows Me/2000/XP/2003

Microsoft Office 2003

Bộ font chữ tiếng Việt thông dụng (ABC, VNI, Unicode, etc...)

Tiện ích gõ tiếng Việt (VietKey, VietText, etc...)

3.2 Cài đặt

Đọc Phụ lục cuối tài liệu để biết cách cài đặt mcBank

Qui ước: Trong tài liệu này, <mcBank> là ký hiệu chỉ thư mục cài đặt chương trình

3.3 Nhập/Thay đổi tên đơn vị sử dụng

Sử dụng menu

Trợ giúp/Thông tin sản phẩm

Chọn nút lệnh **Đăng Ký/Sửa tên CQ**

Chương Trình Nhận Dạng Bài Thi Trắc Nghiệm
Giới Thiệu Sản Phẩm

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Phiên Bản 2007. 01
All right reserved

Thạc sĩ Võ Tấn Quân-Đại học Bách Khoa TP.HCM
Điện thoại: 0903845709-Email: quanvtan@yahoo.com
Kỹ sư Nguyễn Vũ Hoàng Anh
Điện thoại: 09082434506-Email: hanh.nvu@gmail.com

Đăng ký: (Đã đăng ký)

Tên: [Cơ quan sử dụng]
Cơ quan: [Cơ quan chủ quản]

Đăng ký/Sửa tên CQ Bảng mã font hệ thống Abc Esc

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Đăng Ký

Chương trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

Tên cơ quan [Cơ quan sử dụng]
Cơ quan chủ quản [Cơ quan chủ quản]
Số đăng ký (Đã đăng ký)
Mã máy 42162650729819418

Enter Esc

Gõ tên cơ quan chủ quản và tên cơ quan sử dụng vào các ô trong form bên dưới
Nhấn nút lệnh Đồng ý để lưu tên cơ quan

4 Hướng dẫn qui trình chính khi sử dụng

- Định nghĩa môn học, định nghĩa ký tự đại diện môn học (để đặt mã câu hỏi theo môn học)
- Nhập câu hỏi thi vào ngân hàng theo môn học
- Duyệt các câu hỏi thi đã nhập (phải có đáp án)
- Định nghĩa một đề thi mẫu
- Chọn từ các câu hỏi để có một đề thi mẫu
- Duyệt đề thi mẫu & khóa đề thi mẫu sau khi đã kiểm tra xong (các câu hỏi chọn trong đề thi mẫu sẽ tự động được khóa)
- Định nghĩa 1 kỳ thi mới
- Định nghĩa đề thi chuẩn (của 1 kỳ thi) từ một đề thi mẫu đã khóa
- Duyệt/Khóa đề chuẩn
- Định nghĩa các đề thi hoán vị từ đề thi chuẩn
- Khóa đề thi hoán vị
- In đề thi hoán vị
- Xuất đáp án & công thức hoán vị cho chương trình chấm thi mcScore

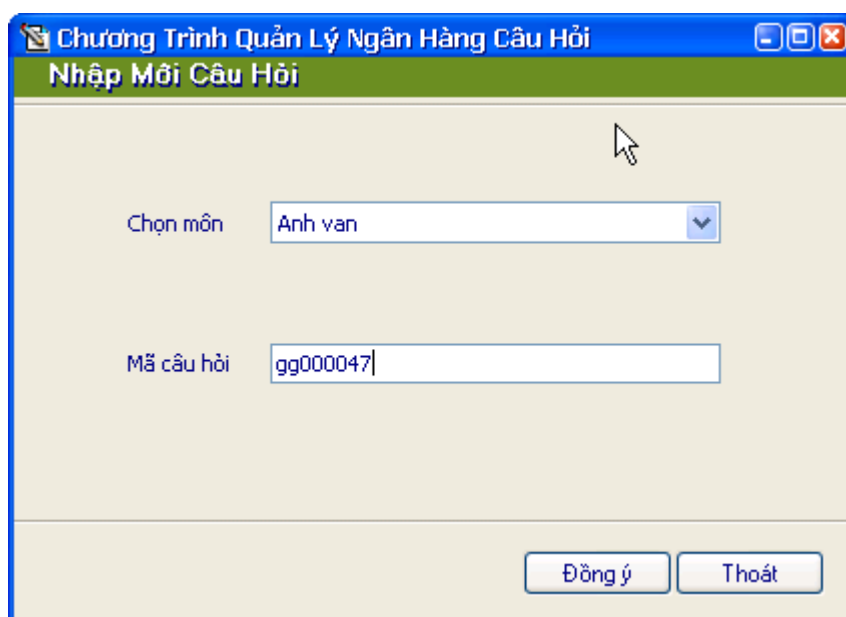
5 Hướng dẫn sử dụng

5.1 Câu hỏi

5.1.1 Nhập câu hỏi mới

Muốn nhập câu hỏi mới, hãy chọn chức năng *Nhập câu hỏi mới* trong menu *Câu hỏi*.

mcBank sẽ hiển thị dialog *Nhập mới câu hỏi*, chọn tên môn học trong listbox bằng cách bấm chuột vào hình tam giác ở text *Môn học* và lựa chọn, mã câu hỏi sẽ tự thay đổi theo môn học. (Các môn học này đã được định nghĩa trong danh mục môn học)



Bấm chuột vào nút *Nhập*, sẽ xuất hiện form để soạn câu hỏi. mcBank là một phần mềm nhúng vào MS Word do đó form *nhập câu hỏi* sẽ giống như trang Word.

The screenshot shows the 'Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi' (Question Bank Management Program) window. The title bar includes 'Thêm/Sửa Câu Hỏi' (Add/Edit Question). The form is divided into several sections:

- Metadata:** Fields for 'Môn học' (Subject) set to 'Anh văn', 'Mã câu hỏi' (Question Code) 'gg000047', 'Kiến thức' (Knowledge), 'Loại từ duy' (Unique word type), 'Người ra đề' (Author), 'Người duyệt' (Reviewer), 'Người cập nhật' (Updater), 'Người loại bỏ' (Remover), 'Ngày nhập' (Input date), 'Ngày duyệt' (Review date), 'Ngày cập nhật' (Update date), 'Ngày loại bỏ' (Removal date), 'Ngày khóa' (Lock date), and 'Phân ban' (Department).
- Formatting:** A rich text editor with a toolbar showing 'Normal', 'Times New Roman', '12', and various text formatting icons.
- Question Details:** A section titled 'Câu hỏi đơn' (Single question) with fields for 'Số câu trả lời' (Number of answers) set to 0, 'Độ khó chủ quan' (Subjective difficulty) set to 0, 'Cho phép hoán vị lựa chọn' (Allow selection permutation) checked, 'Độ phân biệt chủ quan' (Subjective discrimination) set to 0, and a list of answer choices: ☒ A, ☒ B, ☒ C, ☒ D, ☒ E. There is also a 'Đáp án' (Answer) dropdown and a checkbox for 'Không kiểm tra lựa chọn' (Do not check selection).
- Buttons:** A vertical column of buttons on the right: 'Kiểm tra' (Check), 'Lưu' (Save), 'Nhập mới' (New input), 'In' (Print), and 'Thoát' (Exit).

mcBank phân biệt câu hỏi đơn và câu hỏi nhóm, mcbank chỉ hiểu được đáp án khi ghi dưới hình thức là a., b., c., d., e. và có khoảng trắng phía sau hay không cũng được.

Nhấn mạnh: Phải có dấu chấm (.) ngay sau các chữ a,b,c,d,e

Lưu ý: Nếu trong đáp án có thể hiểu nhầm vì có cùng lúc nhiều ký tự a., b. v.v.. thì những ký tự bị hiểu lầm cần thêm ký tự ~ trước dấu . (Ví dụ a~, b~. ...)

Ví dụ 1:

a. 4KA. b. 5KA. c. 6KA. d. 7KA.

hoặc

a. 4A. b. 5A. c. 6A. d. 7A.

A. không cần thay thành A~, vì trước A. có chữ K, hoặc các số 4,5,6,7 không thể là đáp án a.

Ví dụ 2:

a. 4 A~. b. 5 A~. c. 6 A~. d. 7 A~.

A. cần thay thành A~, vì trước A là khoảng trắng, có thể nhầm với đáp án a.

Câu hỏi đơn

mcBank định nghĩa câu hỏi đơn là câu bắt buộc phải có phần câu hỏi dẫn. Câu trả lời có từ 2 đến 5 câu, phần đầu câu trả lời là a., b., c., d., hoặc e. ...

Ví dụ:

Câu 1: Is that pen the table ?

a. on b. in c. at d. out

Tuỳ theo ngữ nghĩa của các phương án, người nhập liệu quyết định các câu chọn lựa nào có thể được hoán vị với nhau trong khi trộn đề thi

Ví dụ:

Câu 1: Is that pen the table ?

a. on b. in c. at d. cả 3 đều sai

Trong ngữ cảnh này, câu d không được hoán vị

Câu hỏi nhóm

Là một nhóm là tập hợp các câu hỏi đơn có sử dụng chung một đoạn văn dẫn. mcBank quy định các “ký hiệu” cho câu hỏi nhóm như sau :

Ký hiệu dạng 1

{<n>}: là ký hiệu qui ước để mô tả tính tương đối của số thứ tự <n> so với câu hỏi đầu tiên của câu hỏi nhóm. {<n>} được dùng trong ngữ cảnh: từ câu đến câu ...

Ví dụ:

từ câu {<1>} đến câu {<10>}

lưu trong câu hỏi nhóm (tức là câu hỏi nhóm này có 10 câu hỏi con),

Trong đề thi, chẳng hạn khi câu hỏi nhóm này bắt đầu là câu 25, thì đoạn văn trên sẽ tự động biến thành

từ câu {<25>} đến câu {<34>}

Ký hiệu dạng 2

[<n>]: là ký hiệu qui ước để mô tả tính tương đối của số thứ tự <n> so với câu hỏi đầu tiên của câu hỏi nhóm. [<n>] được dùng trong ngữ cảnh tham chiếu đến câu hỏi con

Ví dụ:

Điền các từ thích hợp vào đoạn văn sau

..... [<1>] [<2>]

lưu trong câu hỏi nhóm

Trong đề thi, chẳng hạn khi câu hỏi nhóm này bắt đầu là câu 25, thì đoạn văn trên sẽ tự động biến thành

Điền các từ thích hợp vào đoạn văn sau

..... [<25>] [<26>]

Ký hiệu dạng 3

(<n>): là ký hiệu qui ước để mô tả tính tương đối của số thứ tự <n> so với câu hỏi đầu tiên của câu hỏi nhóm. (<n>) được dùng để đặt vào đầu các câu hỏi con

Ví dụ 3:

<câu dẫn>

(<1>): a. ... b. ... c. ... d. ...

(<2>): a. ... b. ... c. ... d. ...

Trong đề thi, chẳng hạn khi câu hỏi nhóm này bắt đầu là câu 25, thì đoạn văn trên sẽ tự động biến thành

<câu dẫn>

Câu 25: a. ... b. ... c. ... d. ...

Câu 26: a. ... b. ... c. ... d. ...

Lưu ý:

- Ký hiệu 3 dùng trong thứ tự câu hỏi con, ký hiệu dạng 2 thường dùng để tham chiếu đến tất cả các câu hỏi con, trong khi ký hiệu dạng 1 chỉ dùng cho ngữ cảnh từ câu ... đến câu ...

- Ký hiệu dạng 1 và dạng 3 là bắt buộc có trong câu hỏi nhóm (còn dạng 2 thì tùy thuộc vào dạng câu hỏi, xem các ví dụ bên dưới)

Ví dụ tổng hợp 1 (dùng cả 3 ký hiệu – không cho phép trộn câu hỏi con)

Chọn từ thích hợp (ứng với A, B, C hoặc D) để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau, từ câu {<1>} đến câu {<5>}

Yesterday, when I was riding along a busy street, I saw[<1>]..... A woman was knocked down when she crossed the street at a zebra crossing. Many people Stopped to offer their help . A policeman arrived and asked a young man to telephone for an[<2>]..... While waiting for the ambulance, the policeman and some people tried to[<3>]..... the bleeding. They used a[<4>]..... to cover the wound , then put pressure on it and held it tight.

They tried to talk to her in order to keep her[<5>]..... After about ten minutes, the ambulance arrived and the woman was taken to the hospital.

- | | | | |
|-----------------------|-------------|--------------|------------|
| (<1>) A. an accident | B. a car | C. a bus | D. a bike |
| (<2>) A. air plane | B. engineer | C. ambulance | D. object |
| (<3>) A. run | B. go | C. avoid | D. stop |
| (<4>) A. handkerchief | B. hat | C. shirt | D. nurse |
| (<5>) A. abroad | B. awake | C. Sleepy | D. healthy |

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Thêm/Sửa Câu Hỏi

Môn học: Anh văn Người ra đề: Ngày nhập: Ngày khóa:
 Mã câu hỏi: gg000047 Người duyệt: Ngày duyệt: Phân ban:
 Kiến thức: Người cập nhật: Ngày cập nhật:
 Loại từ duy: Người loại bỏ: Ngày loại bỏ:

Chọn từ thích hợp (ứng với A, B, C hoặc D) để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau, từ câu {<1>} đến câu {<5>}

Yesterday, when I was riding along a busy street, I saw[<1>]..... A woman was knocked down when she crossed the street at a zebra crossing. Many people Stopped to offer their help . A policeman arrived and asked a young man to telephone for an[<2>]..... While waiting for the ambulance, the policeman and some people tried to[<3>]..... the bleeding. They used a[<4>]..... to cover the wound , then put pressure on it and held it tight.

They tried to talk to her in order to keep her[<5>]..... After about ten minutes, the ambulance arrived and the woman was taken to the hospital.

{<1>} A. an accident B. a car C. a bus D. a bike
 {<2>} A. air plane B. engineer C. ambulance D. object
 {<3>} A. run B. go C. avoid D. stop
 {<4>} A. handkerchief B. hat C. shirt D. nurse
 {<5>} A. abroad B. awake C. Sleepy D. healthy

Câu	Đáp án	Hoán vị	Số câu t. lời	Hv1 A	Hv1 B	Hv1 C	Hv1 D	Kg KT lựa chọn	BK CQ	ĐPB CQ
1	B	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
2	A	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
3	C	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
4	D	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
5	B	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		

Số câu hỏi còn: 0

Kiểm tra Lưu Nhập mới In Thoát

Ví dụ tổng hợp 2 (chỉ dùng ký hiệu 1 và 3 – cho phép trộn câu hỏi con)

Đọc đoạn văn và chọn câu trả lời, từ câu {<1>} đến câu {<6>}

Everyday of the year throughout the world, about twenty million paper bags and newspapers are screwed and thrown away.

Making paper requires a lot of wood pulp and the work of million of workers. Many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour. In countries where there is the cooperation of the public, paper mills recycle as much as sixty percent of waste paper. Their simple work is to take away the ink, crush it up and make it into pulp again. For every ton of recycle newsprint, twelve trees can be saved. We can insist that the more paper people save, the more trees are preserved.

{<1>} How many paper bags and newspapers are thrown away everyday ?

- A. 15 million B. 20 million C. 10 million D. 30 million

{<2>} What material do paper mills need to make paper?

- A. Wood pulp B. leaves C. glass D. Plastic

{<3>} How many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour.

- A. 60 countries B. 30 countries C. Many countries D. 20 countries

{<4>} What percentage of waste paper is recycle with the help of the public ?

- A. Sixty percent B. Thirty percent C. Seventy percent D. Fifty percent

{<5>} How many trees can be saved for every ton of recycled newsprint?

- A. 15 trees B. 16 trees C. 12 trees D. 20 trees

{<6>} What is preserved if people save paper ?

- A. money B. trees C. plants D. Bananas

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Thêm/Sửa Câu Hỏi

Môn học: Anh văn Người ra đề: Ngày nhập: Ngày khóa: Ngày duyệt: Phân ban: Ngày cập nhật: Ngày loại bỏ: Mã câu hỏi: gg000047 Người duyệt: Kiến thức: Người cập nhật: Loại từ duy: Người loại bỏ:

Normal + Times Times New Roman 12 B I U A ab A

Đọc đoạn văn và chọn câu trả lời, từ câu {<1>} đến câu {<6>}

Everyday of the year throughout the world, about twenty million paper bags and newspapers are screwed and thrown away.

Making paper requires a lot of wood pulp and the work of million of workers. Many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour. In countries where there is the cooperation of the public, paper mills recycle as much as sixty percent of waste paper. Their simple work is to take away the ink, crush it up and make it into pulp again. For every ton of recycle newsprint, twelve trees can be saved. We can insist that the more paper people save, the more trees are preserved.

{<1>} How many paper bags and newspapers are thrown away everyday ?
A. 15 million B. 20 million C. 10 million D. 30 million

{<2>} What material do paper mills need to make paper?
A. Wood pulp B. leaves C. glass D. Plastic

{<3>} How many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour.
A. 60 countries B. 30 countries C. Many countries D. 20 countries

{<4>} What percentage of waste paper is recycle with the help of the public ?
A. Sixty percent B. Thirty percent C. Seventy percent D. Fifty percent

{<5>} How many trees can be saved for every ton of recycled newsprint?
A. 15 trees B. 16 trees C. 12 trees D. 20 trees

{<6>} What is preserved if people save paper ?
A. money B. trees C. plants D. Bananas

Câu hỏi nhóm

Câu	Đáp án	Hoán vị	Số câu t. lời	Hvị A	Hvị B	Hvị C	Hvị D	Kg KT lựa chọn	ĐK CQ	ĐPB CQ
1	B	<input checked="" type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
2	C	<input checked="" type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
3	A	<input checked="" type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
4	D	<input checked="" type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
5	C	<input checked="" type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

Số câu hỏi con: 0

Kiểm tra Lưu Nhập mới In Thoát

Nhấp đúp chuột vào từng câu hỏi đơn để sửa thuộc tính của nó (đáp án, cho hoán vị, hoán vị đáp án,...).

Câu hỏi nhóm

Câu	Đáp án	Hoán vị	Số câu t. lời	Hvị A	Hvị B	Hvị C	Hvị D	Kg KT lựa chọn	ĐK CQ	ĐPB CQ
1	A	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
2	-	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
3	A	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
4	B	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
5	C	<input type="checkbox"/>	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

Số câu hỏi con: 10

Kiểm tra Lưu Nhập mới In Thoát

Tùy theo ngữ nghĩa của câu hỏi nhóm, người nhập liệu quyết định các câu hỏi nhóm có thể hay không thể được hoán vị với nhau trong khi trộn đề thi (xem ví dụ trên).

Với từng câu hỏi con, tùy theo ngữ nghĩa của câu hỏi con, người nhập liệu quyết định các câu chọn lựa nào có thể được hoán vị với nhau trong khi trộn đề thi.

Nhập nhiều câu hỏi đơn

Ta có thể nhập nhiều câu hỏi đơn cùng lúc bằng cách thêm ký hiệu [
] vào giữa 2 câu hỏi đơn liên tiếp

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Thêm/Sửa Câu Hỏi

Môn học: Anh văn Người ra đề: Ngày nhập: Ngày khóa:
 Mã câu hỏi: gg000052 Người duyệt: Ngày duyệt: Phân ban:
 Kiến thức: Người cập nhật: Ngày cập nhật:
 Loại từ duy: Người loại bỏ: Ngày loại bỏ:

He was filling in the _____ form.
 A. appliance B. applying C. applicant D. application

[
]

He went to a seaside resort because he was _____ on windsurfing.
A. keen B. fond C. interested D. enjoyed

[
]

Have you finished _____ your homework?
 A. whole B. all C. whole of D. the all of

[
]

I've just bought _____ table.
A. a big old square B. an old big square C. a big square old D. a square big old

Danh sách câu hỏi

STT	Mã	Đáp án	Số câu t. lời	Hv1 A	Hv1 B	Hv1 C	Hv1 D	Hv1 E	Kg KT lựa chọn	BK CQ	ĐPB CQ
1	gg000052	D	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
2	gg000053	A	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
3	gg000054	B	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
4	gg000055	A	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
5	gg000056	D	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
6	gg000057	D	4	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

Số câu hỏi:

Kiểm tra Lưu Nhập mới In Thoát

Khi đó, các câu hỏi đơn này được thao tác giống như các câu hỏi con trong câu hỏi nhóm.

Ghi chú:

- Không nên định dạng tab hoặc indent trước các đoạn văn của câu dẫn.
- Sau khi đã soạn xong câu hỏi, nhấn nút Kiểm tra để mcBank duyệt các câu hỏi và câu trả lời.
- Có thể tô màu xanh dương hoặc gạch chân các ký hiệu a. b. c. d. e. khi câu trả lời là đáp án đúng
- Ví dụ: (c là đáp án đúng)

a. 1 b. 2 c. 3 d. 4
- Nếu đúng, hiển thị số câu hỏi, câu trả lời, chọn đáp án đúng cho câu hỏi, đồng thời cho phép hoán vị câu trả lời.
- Nếu sai, mcBank sẽ báo lỗi và không cho phép lưu câu hỏi.
- Khi đã hoàn tất nhớ chọn nút Lưu để ghi nhận. Có thể soạn câu hỏi liên tiếp bằng cách nhấn nút tạo mới sau khi đã lưu.
- Để in câu hỏi, nhấn vào nút In trên form cập nhật câu hỏi. Form xem trước khi in hiển thị theo dạng sau:

PrintForm

Normal + 13 pt Times New Roman 13 B I U

Mã câu hỏi	gg000034		
Môn học	Anh van		
Chuyên môn			
Phân ban	(Chung)		
Loại hình tự duy			
Đáp án	D		
Người nhập			
Ngày nhập	21/12/2006		
Ngày duyệt	21/12/2006	Người duyệt	
Ngày khóa	21/12/2006		
Ngày sửa đổi		Người sửa	
Ngày loại bỏ		Người loại bỏ	
Hoán vị			
Độ khó chủ quan			
Độ phân biệt chủ quan			
Độ khó thống kê			
Số mẫu thống kê			
Độ phân biệt thống kê			

Nội dung câu hỏi

gg000034: My sister can play a lot of _____ instruments.

A. musically B. musician C. music D. musical

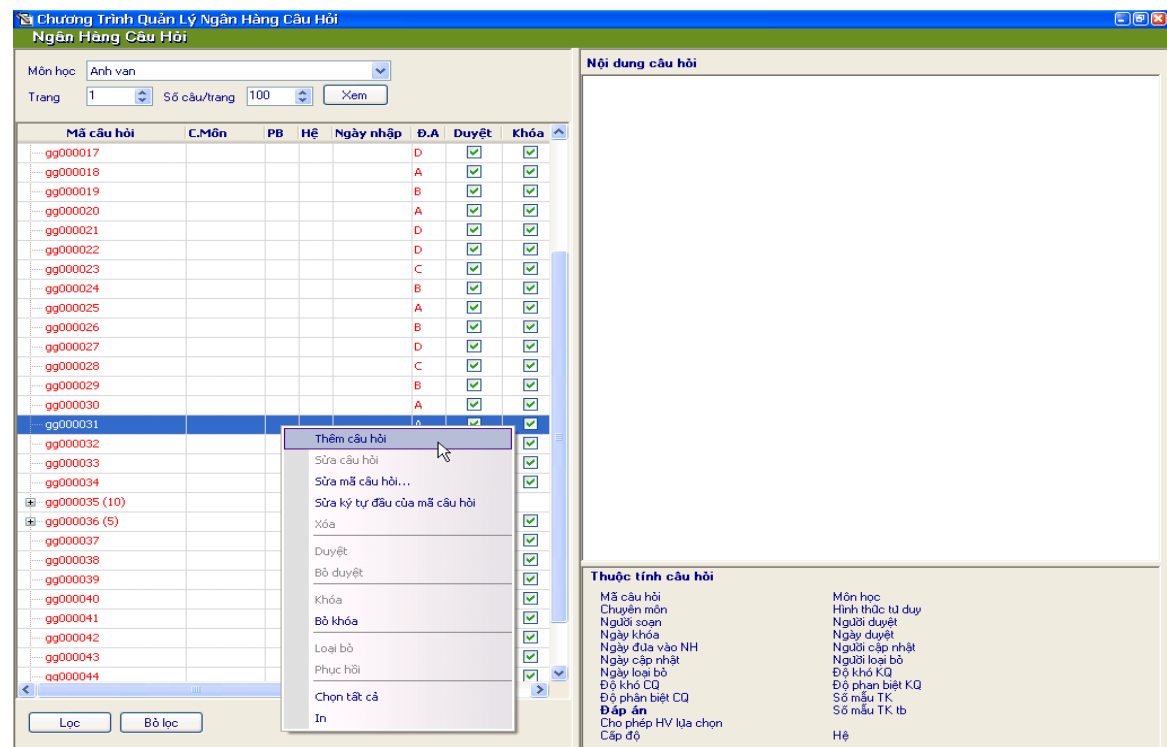
Ngừng in

Chỉnh trang in In Lưu Thoát

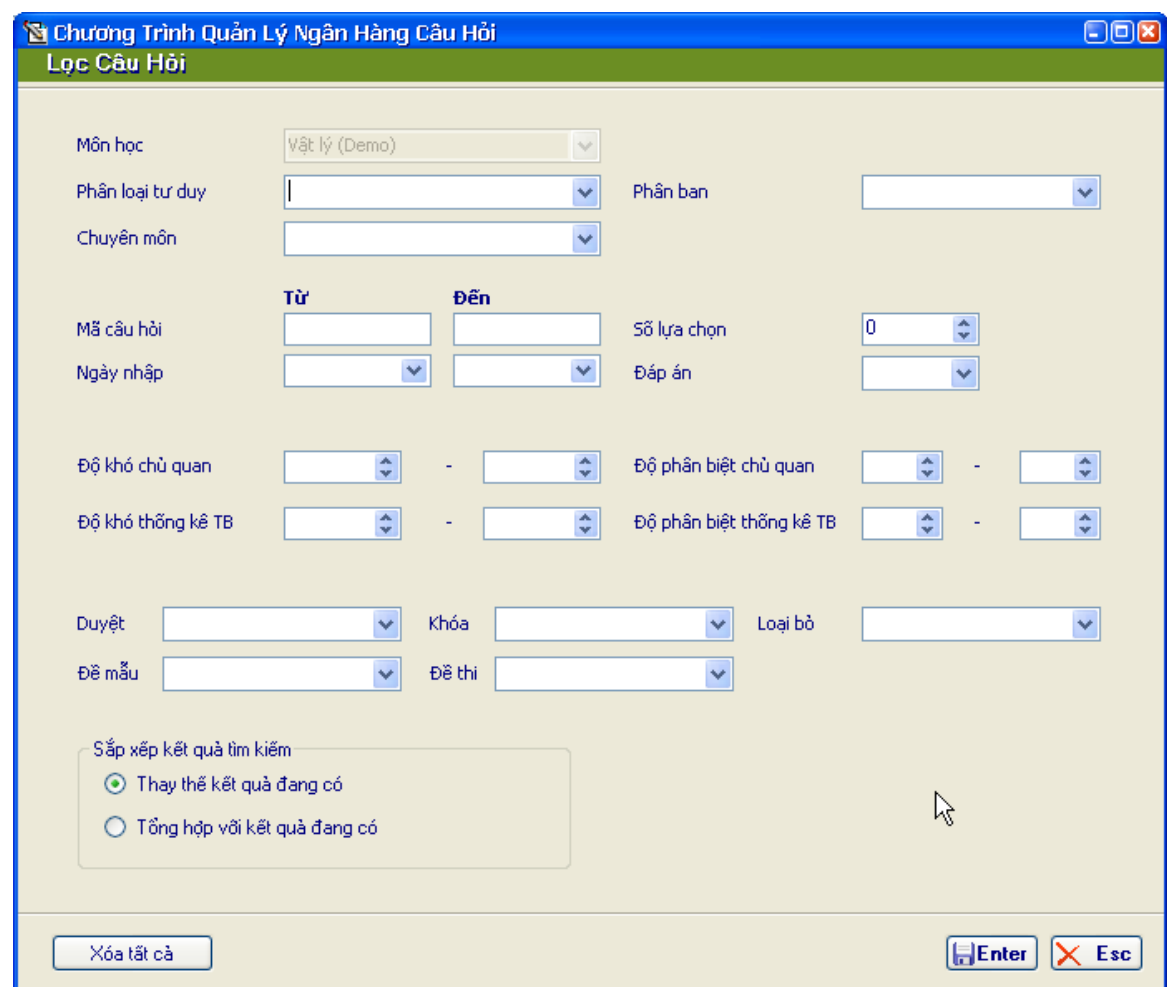
5.1.2 Xem/Sửa ngân hàng câu hỏi

Muốn xem hay thay đổi ngân hàng câu hỏi, hãy chọn chức năng *Xem/Sửa ngân hàng câu hỏi* trong Menu *Câu hỏi*.

Khi đó mcBank sẽ hiển thị form *xem/sửa câu hỏi*. Đối với mỗi câu hỏi có thể xem nhanh nội dung, sửa mã, cập nhật, xóa câu hỏi. Nội dung cần xem nhanh sẽ hiển thị ở khung view bên phải. Cũng có thể in câu hỏi hay thiết lập tình trạng cho câu hỏi.



Để lọc các câu hỏi nhấn nút Lọc. mcBank sẽ hiển thị dialog nhập thông tin tìm kiếm.



Để xem nhanh nội dung câu hỏi, nhấp đúp chuột lên câu hỏi, hoặc rê chuột đến mã câu hỏi (xem dạng tooltip, ở bất cứ nơi nào trong chương trình khi rê chuột đến mã câu hỏi)

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Ngân Hàng Câu Hỏi

Môn học: Anh van
Trang: 1 Số câu/trang: 100 Xem

Mã câu hỏi	C.Môn	PB	HỆ	Ngày nhập
gg000017				
gg000018				
gg000019				
gg000020				
gg000021				
gg000022				
gg000023				
gg000024				
gg000025				
gg000026				
gg000027				
gg000028				
gg000029				
gg000030				
gg000031				
gg000032				
gg000033				
gg000034				
gg000035 (10)				
gg000036 (5)				
gg000037				
gg000038				
gg000039				
gg000040				
gg000041				
gg000042				
gg000043				
gg000044				

Lọc Bỏ lọc

Nội dung câu hỏi

Fill in each of the numbered blanks with one suitable word or phrase (from {<1> to {<10>}})...

For 60 years Thomas Alva Edison was the world's leading inventor. Few people realized...[<1>]... hard Edison worked, often 20 hours a day, and that most of his inventions were the...[<2>]... of hundreds of experiments. He patented over a thousand inventions that changed our way of...[<3>]... including the mimeograph machine, wax wrapping paper, and improvements...[<4>]... the telegraph and telephone. He designed the central power station that...[<5>]... the model for the first public electric plant in New York City, providing electric power...[<6>]... thousands of homes and businesses. Edison was...[<7>]... of the earliest...[<8>]... of the motion picture machines. He also perfected the electric motor, ...[<9>]... made streetcars and electric trains...[<10>]...

(<1>) A. however B. how C. which D. why
(<2>) A. results B. resulted C. result D. resulting
(<3>) A. life B. live C. living D. alive
(<4>) A. by B. to C. at D. of
(<5>) A. became B. become C. becoming D. being
(<6>) A. to B. by C. for D. with

Thuộc tính câu hỏi

Mã câu hỏi: gg000035 Môn học: Anh van
Chuyên môn: Hình thức tự duy
Người soạn: Người duyệt: 21/12/2006
Ngày khóa: Ngày duyệt: 21/12/2006
Ngày đưa vào NH: 21/12/2006 Người cập nhật: Người loại bỏ: Độ khó KQ: Độ phân biệt KQ: Số mẫu TK: Số mẫu TK tb

Bảng thuộc tính câu hỏi con

Câu	Đáp án	Hoán vị	ĐK CQ	ĐK KQ	ĐPB CQ	ĐPB KQ
1	B					
2	A					
3	C					
4	D					
5	A					
6	C					
7	A					

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Ngân Hàng Câu Hỏi

Môn học: Anh van
Trang: 1 Số câu/trang: 100 Xem

Mã câu hỏi	C.Môn	PB	HỆ	Ngày nhập
gg000017				
gg000018				
gg000019				
gg000020				
gg000021				
gg000022				
gg000023				
gg000024				
gg000025				
gg000026				
gg000027				
gg000028				
gg000029				
gg000030				
gg000031				
gg000032				
gg000033				
gg000034				
gg000035				
gg000036				
gg000037				
gg000038				
gg000039				
gg000040				
gg000041				
gg000042				
gg000043				
gg000044				

Lọc Bỏ lọc

Nội dung câu hỏi

Fill in each of the numbered blanks with one suitable word or phrase (from {<1> to {<10>}})...

For 60 years Thomas Alva Edison was the world's leading inventor. Few people realized...[<1>]... hard Edison worked, often 20 hours a day, and that most of his inventions were the...[<2>]... of hundreds of experiments. He patented over a thousand inventions that changed our way of...[<3>]... including the mimeograph machine, wax wrapping paper, and improvements...[<4>]... the telegraph and telephone. He designed the central power station that...[<5>]... the model for the first public electric plant in New York City, providing electric power...[<6>]... thousands of homes and businesses. Edison was...[<7>]... of the earliest...[<8>]... of the motion picture machines. He also perfected the electric motor, ...[<9>]... made streetcars and electric trains...[<10>]...

(<1>) A. however B. how C. which D. why
(<2>) A. results B. resulted C. result D. resulting
(<3>) A. life B. live C. living D. alive
(<4>) A. by B. to C. at D. of
(<5>) A. became B. become C. becoming D. being
(<6>) A. to B. by C. for D. with

Thuộc tính câu hỏi

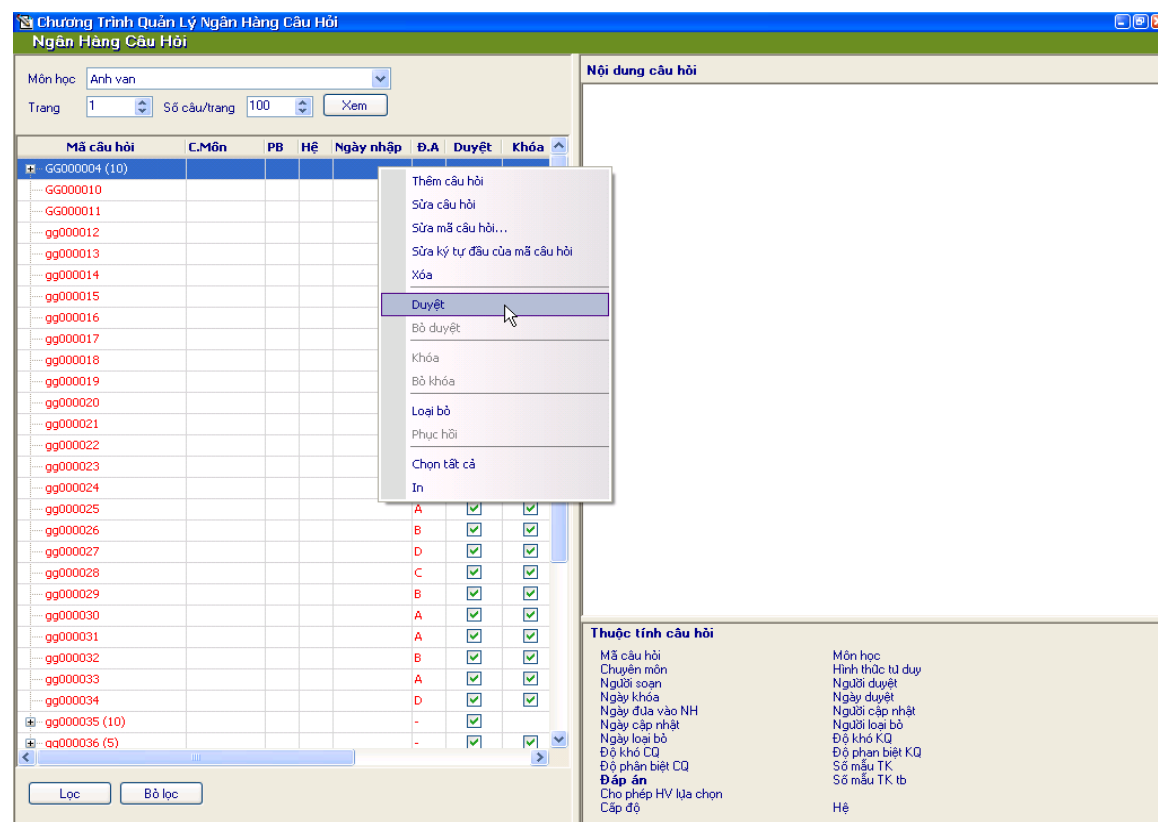
Mã câu hỏi: gg000035 Môn học: Anh van
Chuyên môn: Hình thức tự duy
Người soạn: Người duyệt: 21/12/2006
Ngày khóa: Ngày duyệt: 21/12/2006
Ngày đưa vào NH: 21/12/2006 Người cập nhật: Người loại bỏ: Độ khó KQ: Độ phân biệt KQ: Số mẫu TK: Số mẫu TK tb

Bảng thuộc tính câu hỏi con

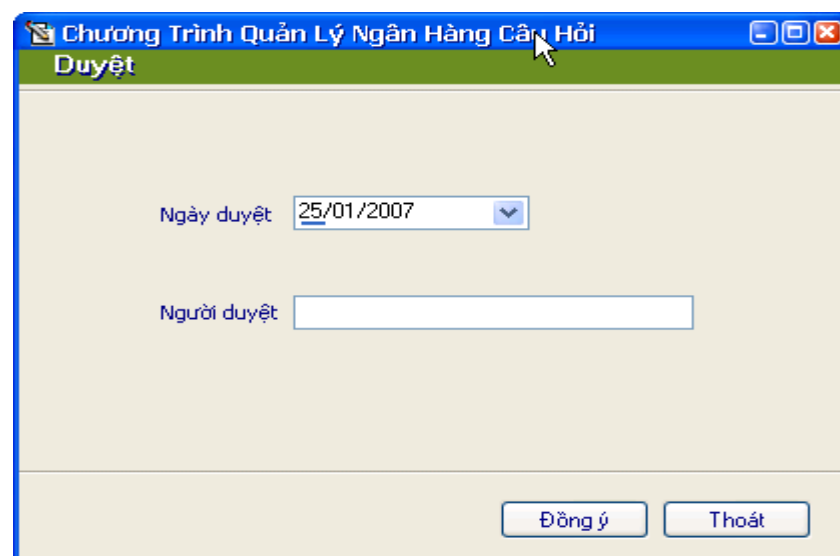
Câu	Đáp án	Hoán vị	ĐK CQ	ĐK KQ	ĐPB CQ	ĐPB KQ
1	B					
2	A					
3	C					
4	D					
5	A					
6	C					
7	A					

Duyệt/Khóa câu hỏi

Các câu hỏi trước khi đưa vào đề thi cần phải được duyệt. Để thực hiện công việc này, chọn chức năng *duyet/khóa câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*.



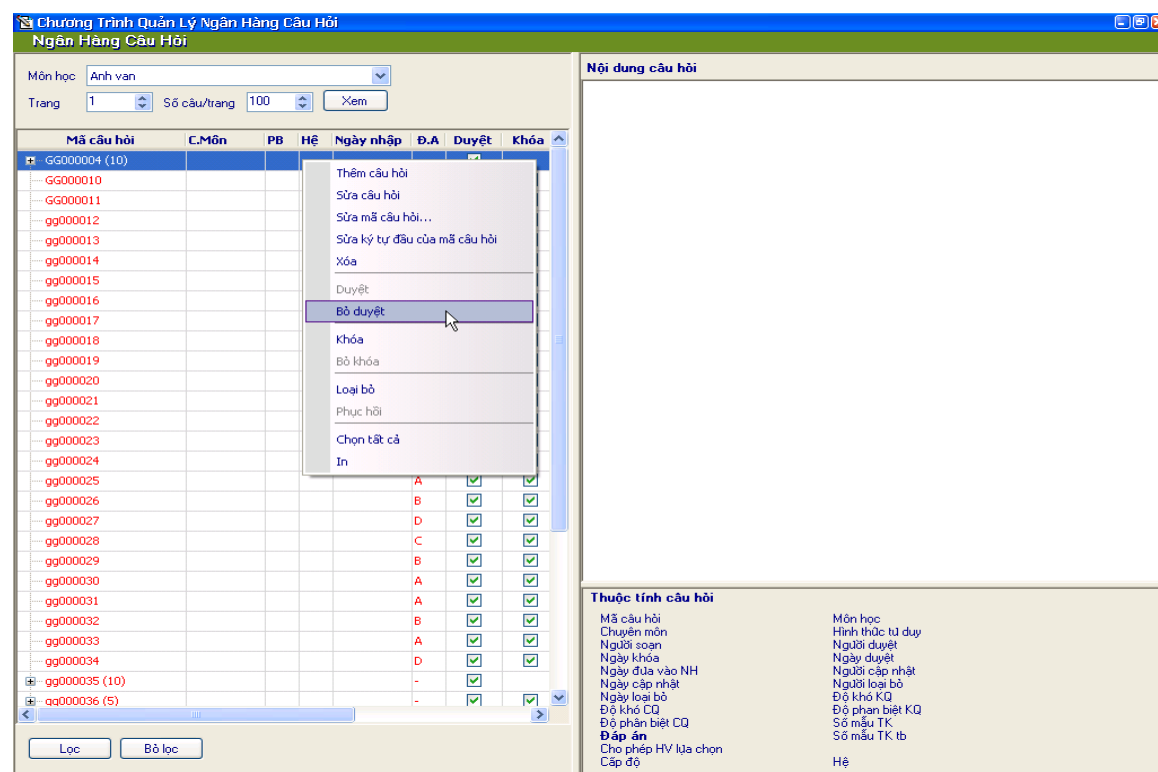
Trong form *xem/sửa câu hỏi* chọn mã câu hỏi và bấm chuột phải để chọn *duyet khóa*. Khi đó mcBank xuất hiện dialog *duyet câu hỏi*, cần phải điền tên người duyệt để tránh tình trạng không rõ ràng. Sau đó, nhấn nút *Đồng ý* để kết thúc.



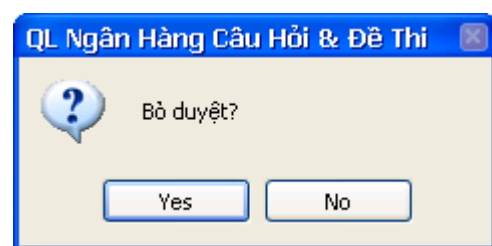
Khi dialog *Duyệt câu hỏi* đóng thì ô check của Duyệt và Khóa câu hỏi chọn đã được check.

Bỏ duyệt câu hỏi

Sau khi đã duyệt câu hỏi muốn thay đổi và không duyệt câu hỏi đó nữa, hãy chọn chức năng *Bỏ duyệt câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*. Form *xem/sửa câu hỏi* chỉ hiển thị những câu hỏi đã duyệt.

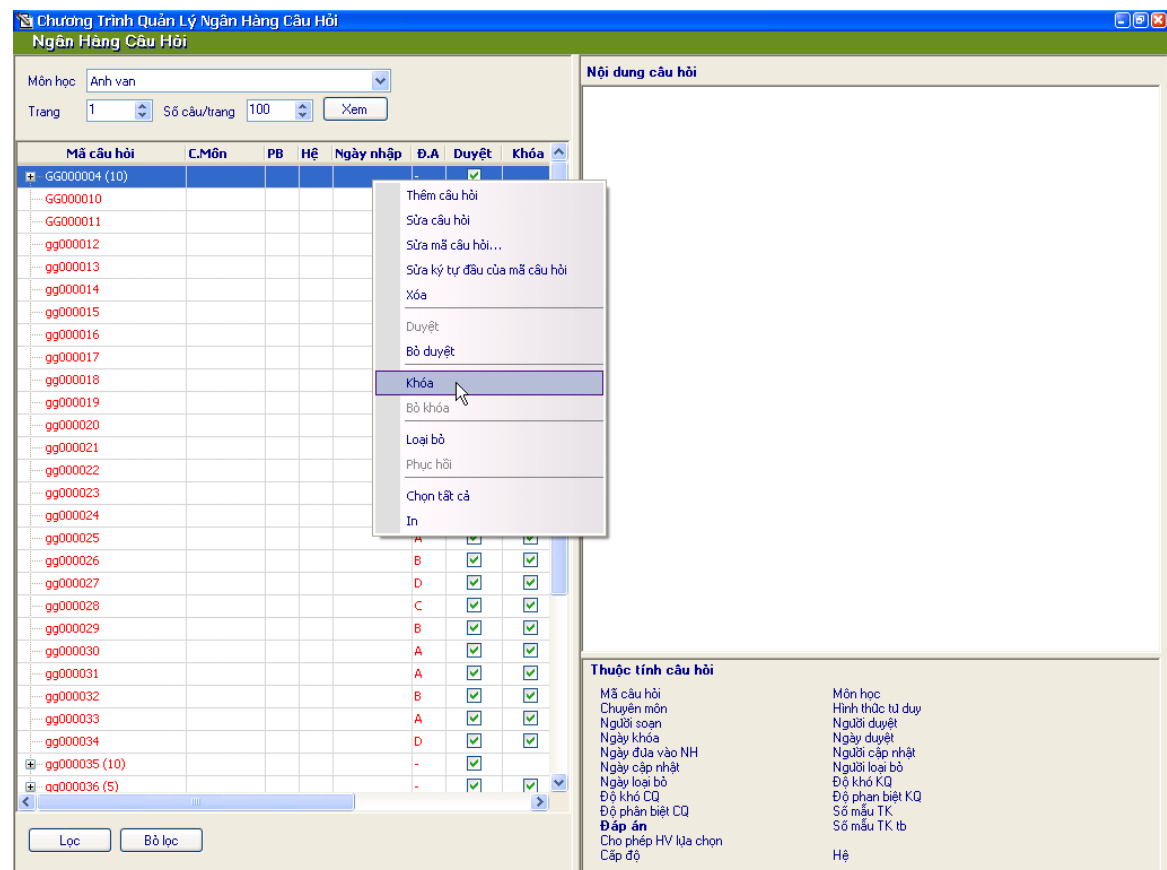


Bấm chuột phải vào tên mã câu hỏi và chọn *bỏ duyệt*. Chọn nút Yes trong dialog *Xác nhận lại* nếu muốn bỏ duyệt.



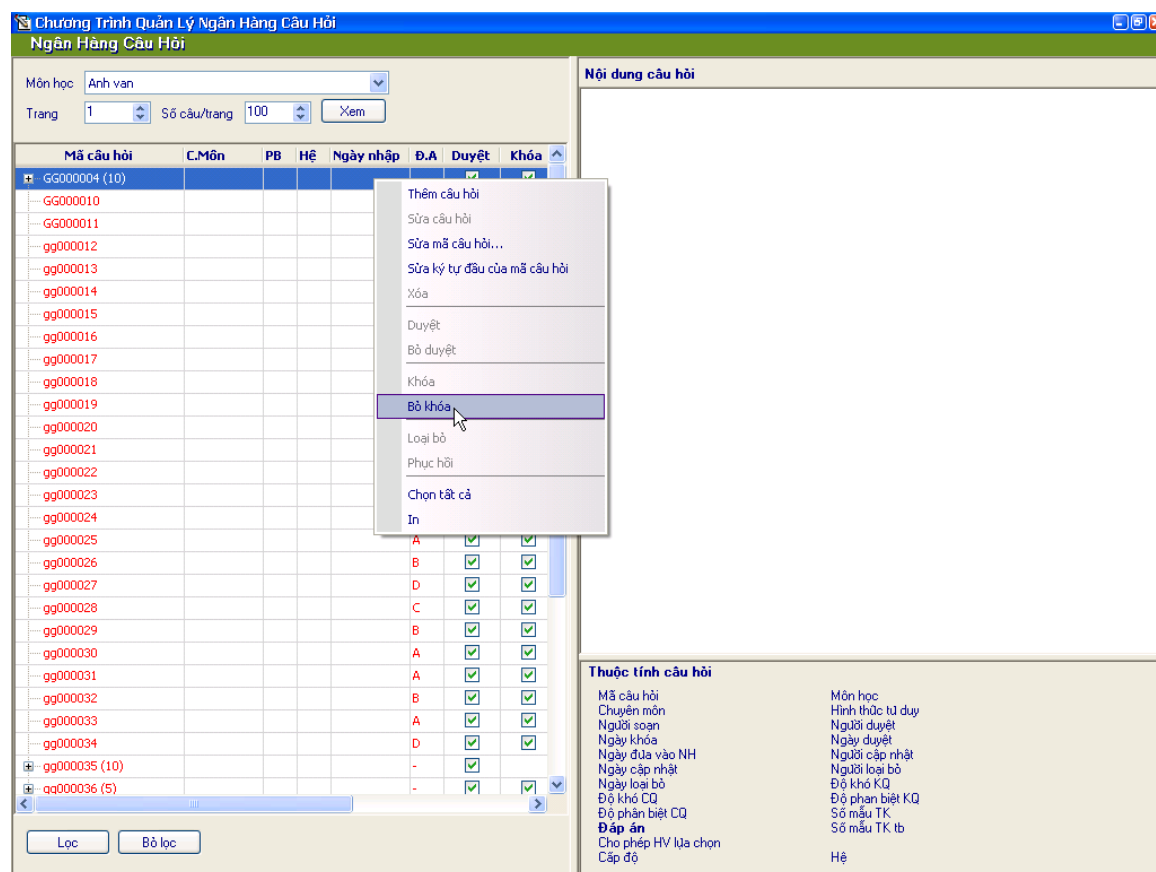
Khóa câu hỏi

Thực hiện tương tự phần duyệt

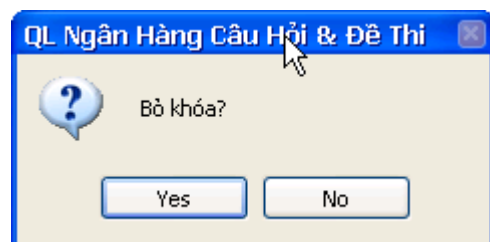


Mở khóa câu hỏi

Không muốn khóa câu hỏi đã duyệt vì 01 lý do nào đó, hãy chọn chức năng *Mở khóa câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*. Trong form chỉ xuất hiện các câu hỏi đã khóa



Chọn mã câu hỏi và bấm chuột phải, chọn chức năng *Mở khóa*. Xem dialog *Xác nhận lại* và chọn nút Yes nếu thực sự muốn mở khóa.

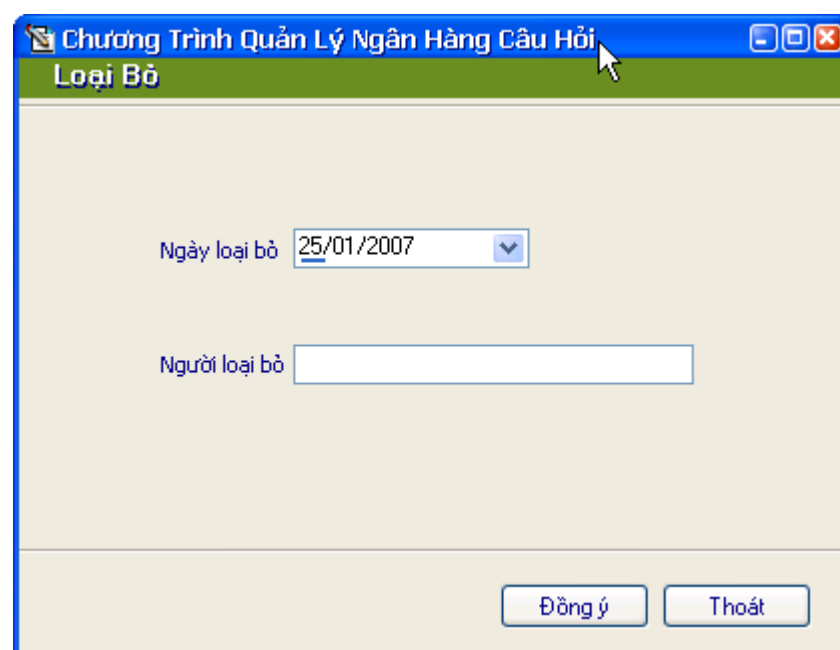
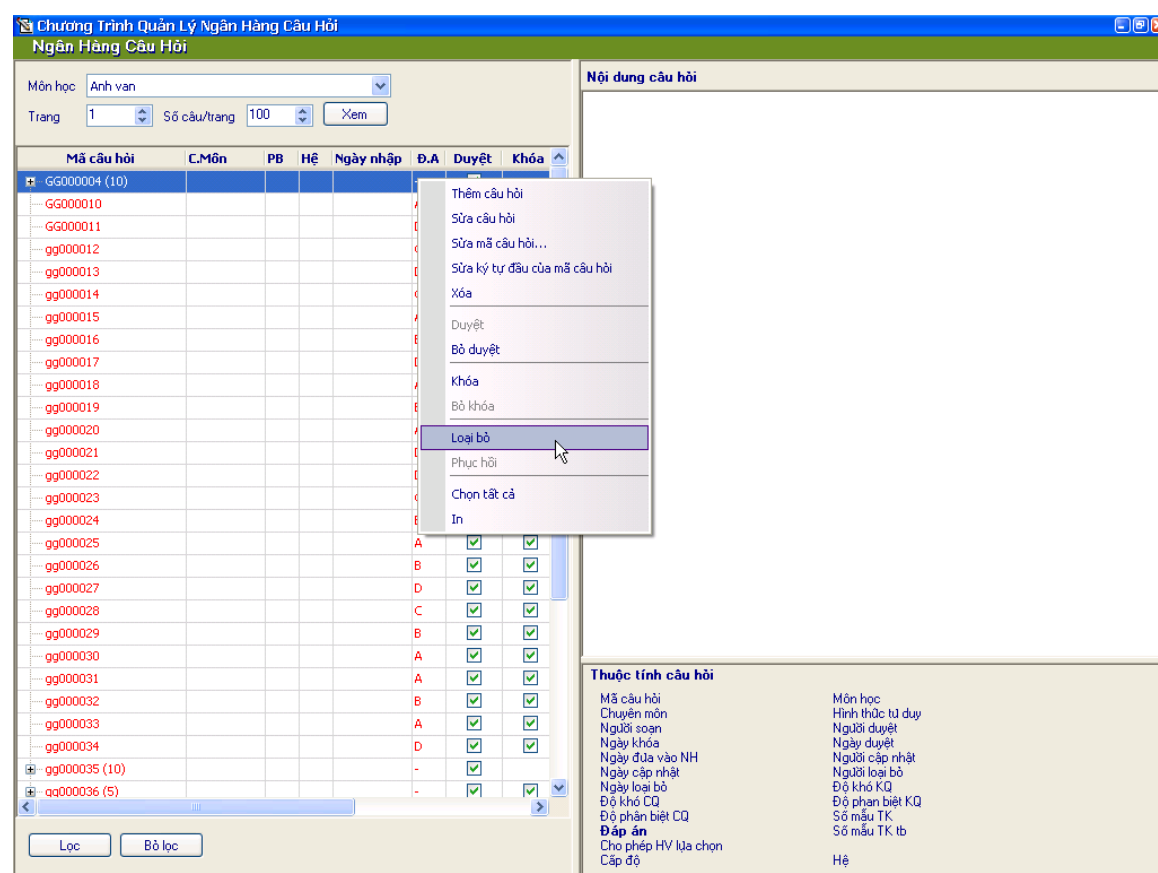


Chú ý: Câu hỏi đã được duyệt/khóa mới được đưa vào đề thi.

Loại bỏ câu hỏi

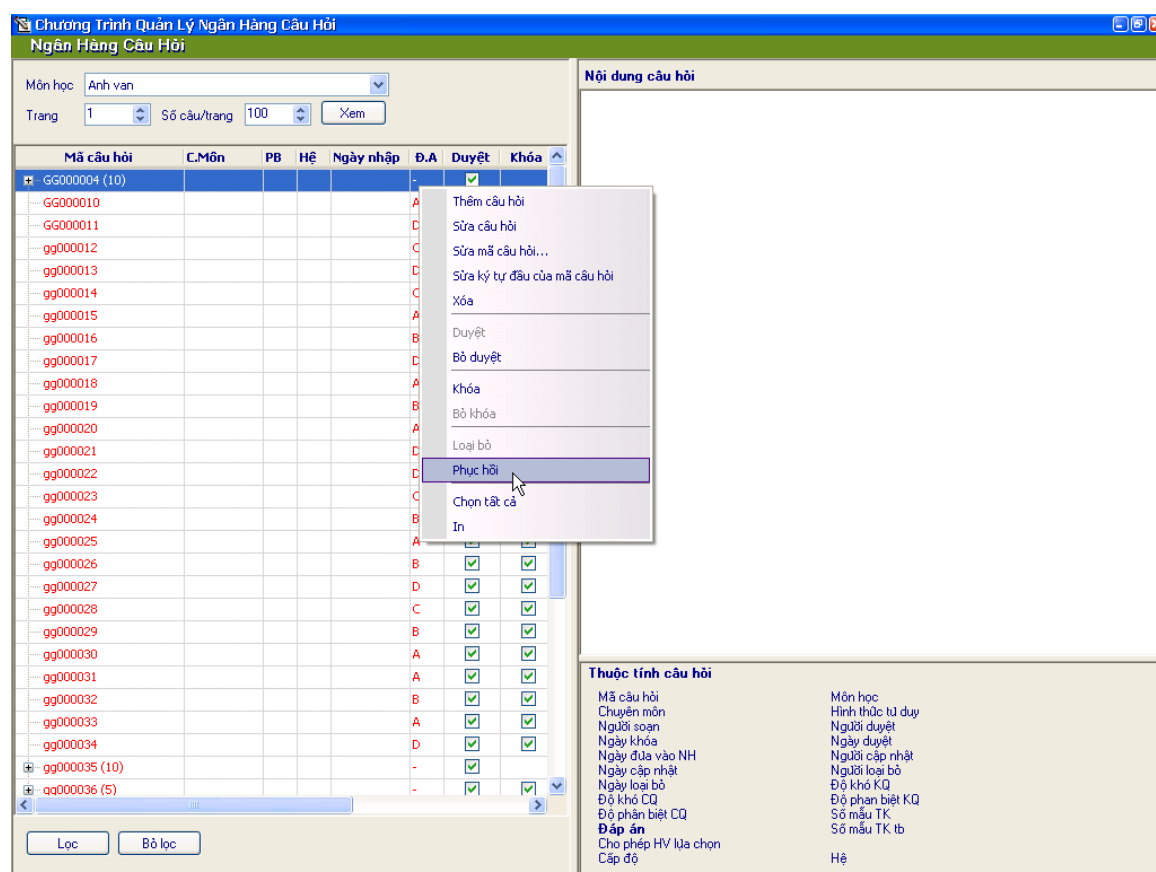
Muốn loại những câu hỏi không phù hợp với đề thi, chọn chức năng *loại bỏ câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*. Đối với những câu hỏi đã được khóa thì không thể loại bỏ.

Trong form *xem/sửa câu hỏi* chọn câu hỏi và cũng bấm chuột phải để chọn chức năng *loại bỏ câu hỏi*, mcBank yêu cầu nhập tên người loại vào dialog *loại bỏ câu hỏi*, nhập tên và nhấn nút Đồng ý.



Phục hồi câu hỏi

Khi loại bỏ câu hỏi, chương trình chỉ đánh dấu bỏ chứ không xóa khỏi chương trình. Để lấy lại những câu hỏi đã loại bỏ, chọn chức năng *phục hồi câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*. Form *xem/sửa câu hỏi* hiển thị tất cả các câu hỏi đã được check vào ô loại bỏ.



Hãy bấm chuột phải vào mã câu hỏi để chọn *phục hồi*, chọn nút Yes trong dialog *xác nhận lại*.

Có thể phục hồi tất cả các câu đã loại nhưng mỗi lần chỉ phục hồi được 1 câu.

Tìm kiếm câu hỏi

Với hàng ngàn câu hỏi của nhiều môn học tập trung trong một form, nhất thiết phải cần đến chức năng tìm kiếm. Nhấp vào nút lọc góc trái phía dưới mà hình *Xem/Sửa câu hỏi*

mcBank sẽ hiển thị form *nhập chi tiết tìm kiếm câu hỏi*. Điều kiện để tìm kiếm câu hỏi bao gồm một số tiêu chí sau: môn học, chuyên môn, phân loại tư duy, số lựa chọn, đáp án.

Cũng có thể chọn mã câu hỏi, ngày đưa vào ngân hàng trong một khoảng thời gian.

Để tìm theo trạng thái của câu hỏi chọn trạng thái trong các checkbox: đã duyệt, đã sử dụng làm đề mẫu, đã khóa sửa đổi, đã loại bỏ.

Các giá trị độ khó chủ quan, độ khó thống kê TB, độ phân biệt chủ quan, độ phân biệt thống kê TB có thể được tìm trong 1 khoảng.

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

Lọc Câu Hỏi

Môn học: Vật lý (Demo)

Phân loại tự duy: [Dropdown]

Chuyên môn: [Dropdown]

Phân ban: [Dropdown]

Mã câu hỏi: Từ [Input] Đến [Input]

Số lựa chọn: 0

Ngày nhập: [Date Picker]

Đáp án: [Dropdown]

Độ khó chủ quan: [Range Picker] - [Range Picker]

Độ phân biệt chủ quan: [Range Picker] - [Range Picker]

Độ khó thống kê TB: [Range Picker] - [Range Picker]

Độ phân biệt thống kê TB: [Range Picker] - [Range Picker]

Duyệt: [Dropdown]

Khóa: [Dropdown]

Loại bỏ: [Dropdown]

Đề mẫu: [Dropdown]

Đề thi: [Dropdown]

Sắp xếp kết quả tìm kiếm

☒ Thay thế kết quả đang có

☐ Tổng hợp với kết quả đang có

Xóa tất cả

Enter Esc

5.1.3 Duyệt câu hỏi

Các câu hỏi trước khi đưa vào đề thi cần phải được duyệt. Để thực hiện công việc này cho nhiều câu hỏi chưa duyệt, chọn chức năng *Duyệt câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*.

Tất cả các câu hỏi chưa duyệt và có thể duyệt được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều câu hỏi cùng lúc để thực hiện việc duyệt

Lưu ý: Phải có nhập đáp án rồi, câu hỏi mới cho duyệt

5.1.4 Bỏ duyệt câu hỏi

Nếu cần hủy bỏ việc duyệt, trở về trạng thái chưa duyệt, cho nhiều câu hỏi đã duyệt, chọn chức năng *Bỏ duyệt câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*.

Tất cả các câu hỏi đã duyệt có thể bỏ duyệt sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều câu hỏi cùng lúc để thực hiện việc bỏ duyệt

Lưu ý: Phải chưa khóa hoặc phải mở khóa rồi thì mới cho bỏ duyệt

5.1.5 Khóa câu hỏi

Các câu hỏi muốn không cho phép hiệu chỉnh nữa thì cần phải được khóa. Để thực hiện công việc này cho nhiều câu hỏi chưa khóa, chọn chức năng *Khóa câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*.

Tất cả các câu hỏi chưa khóa và có thể khóa được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều câu hỏi cùng lúc để thực hiện việc khóa

Lưu ý: Phải được duyệt rồi, câu hỏi mới cho khóa

5.1.6 Bỏ khóa câu hỏi

Nếu cần hủy bỏ việc khóa, trở về trạng thái chưa khóa, cho nhiều câu hỏi đã khóa, chọn chức năng *Bỏ khóa câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*.

Tất cả các câu hỏi đã khóa có thể bỏ khóa sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều câu hỏi cùng lúc để thực hiện việc bỏ khóa

5.1.7 Loại bỏ câu hỏi

Các câu hỏi không muốn cho phép chọn khi làm câu hỏi thi thì cần phải được loại bỏ. Để thực hiện công việc này cho nhiều câu hỏi cần loại bỏ, chọn chức năng *Loại bỏ câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*.

Tất cả các câu hỏi có thể loại bỏ được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều câu hỏi cùng lúc để thực hiện việc loại bỏ

5.1.8 Phục hồi câu hỏi

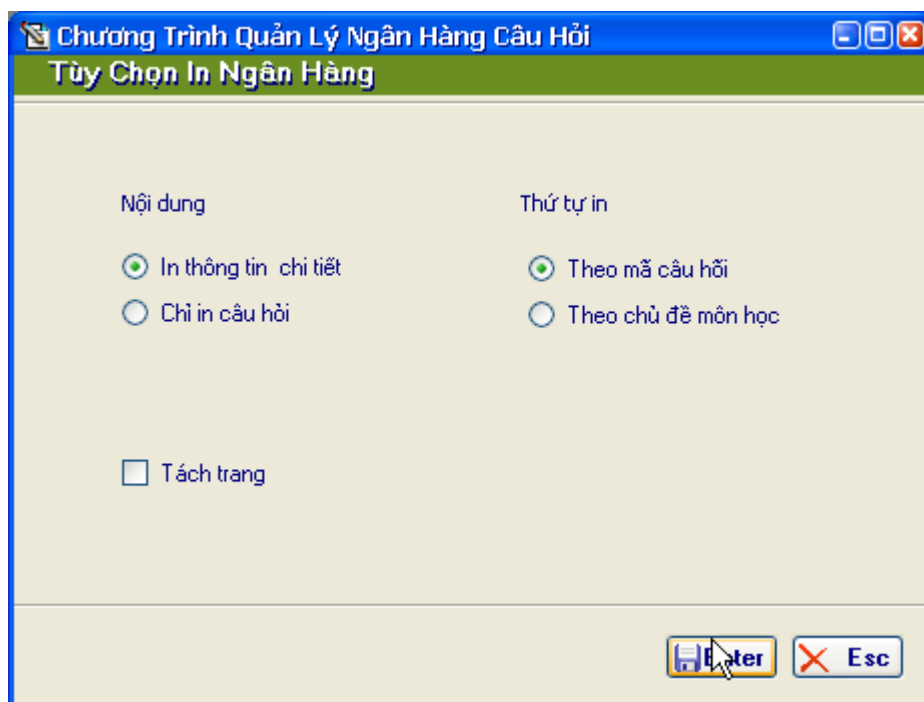
Các câu hỏi đã loại bỏ, nếu muốn sử dụng lại cho các đề thi, thì cần phải được phục hồi. Để thực hiện công việc này cho nhiều câu hỏi cần phục hồi, chọn chức năng *Phục hồi câu hỏi* trong menu *Câu hỏi*.

Tất cả các câu hỏi đã bị loại bỏ được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều câu hỏi cùng lúc để thực hiện việc phục hồi

5.1.9 In ngân hàng câu hỏi

Chức năng này in ngân hàng câu hỏi theo giới hạn từ câu ... đến câu



Người sử dụng cần trả lời các nhiệm ý in như hình trên trước khi in ngân hàng câu hỏi

5.1.10 In thống kê ngân hàng - mẫu 1

In thống kê số lượng câu hỏi cho từng môn thi

Số câu đã có đáp án & chưa có đáp án

Số câu đã làm đề mẫu rồi

Số câu đã chọn chuyên môn câu hỏi

Phân loại theo độ khó

5.1.11 In thống kê ngân hàng - mẫu 2

In thống kê số lượng câu hỏi cho từng môn thi

Phân chia theo câu hỏi đơn, câu hỏi nhóm

Phân chia theo độ khó chủ quan

Phân chia theo độ phân biệt chủ quan

Và phân theo các yếu tố khác

5.2 Đề mẫu

5.2.1 Thêm đề thi mẫu mới

Mỗi môn học sẽ có một hoặc nhiều đề thi mẫu và mcBank cho phép làm điều đó. Muốn thực hiện chức năng này chọn chức năng *định nghĩa đề thi mẫu mới* trong menu *Đề thi mẫu*.

Nhập thông tin cho đề thi mẫu bao gồm những thông tin sau: mã đề thi, tên đề thi. Tùy chọn khi hoán vị đề thi, số câu hỏi. Một số thông tin khác: ngày ra đề, người tạo đề, ngày duyệt đề, người duyệt đề, mô tả đề thi.

Giải thích các hạng mục trong màn hình:

Mã đề thi: Người dùng tự đặt

Tên đề thi: Người dùng tự đặt

Môn học: Các môn học có trong đề thi mẫu. Chọn các môn học trong đề thi mẫu bằng cách kéo thả môn học từ cửa sổ bên trái sang cửa sổ bên phải.

Tùy chọn hoán vị: () Hoán vị tùy ý
() Hoán vị theo môn

Nếu chọn nhiều hơn 1 môn, hoán vị tùy ý sẽ tạo đề thi các môn học sẽ nằm xen kẽ nhau. Hoán vị theo môn sẽ phân chia đề thi theo từng nhóm môn học

Phân ban	Nếu đề thi chọn lựa câu hỏi tùy theo phân loại đối tượng học (phân bn, không phân ban, tùy ý)
Số câu hỏi	Số câu hỏi trong đề thi
Số chọn lựa	Số chọn lựa tối đa của các câu hỏi
Số nhóm	Đề thi có chia nhóm hay không. Nếu có nhóm thì user phải tự nhập tiêu đề cho mỗi nhóm
Ngày ra đề	Ngày ra đề thi mẫu
Người ra đề	Người ra đề thi mẫu
Ngày duyệt đề	Ngày duyệt đề thi mẫu
Người duyệt đề	Người duyệt đề thi mẫu
Ngày khóa	Ngày khóa đề thi mẫu
Ghi chú	Mô tả đề thi mẫu
Để ghi nhận hãy nhấn nút Lưu.	

5.2.2 Xem/Sửa/In đề thi mẫu

Muốn xem hoặc sửa đổi đề thi mẫu chọn chức năng *Xem/Sửa/In đề thi mẫu* trong menu *đề thi mẫu*. mcBank sẽ hiển thị form *xem sửa đề thi mẫu*.

Đối với mỗi đề thi mẫu có thể xem/sửa thông tin của đề, xem/sửa câu hỏi, duyệt/bỏ duyệt, khóa/bỏ khóa, hủy đề thi, in đề thi.

Khi nhấn vào chức năng *xem/sửa câu hỏi*, mcBank hiển thị form *soạn đề thi mẫu*.

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Chọn Câu Hỏi Cho Đề Thi Mẫu

Mã đề thi: **HANOI**
Tên đề thi: **hanoi**
Tổng số câu hỏi trong ma trận: **0**

Mã ĐV Kiến thức	Đơn vị Kiến thức	SL
1.1	1.1	0
1.2	1.2	0
1.3	1.3	0
2.1	2.1	0
2.2	2.2	0

Mã câu hỏi | **Chuyên môn**

- Nhóm 1
 - 1 GG000010
 - 2 GG000011
 - 3 gg000012
- Nhóm 2
 - 4 gg000013
 - 5 gg000014
- Nhóm 3
 - 6 gg000015
 - 7 gg000016
 - 8 gg000017
 - 9 gg000018
 - 10 gg000019
 - 11 gg000020
 - 12 gg000021
 - 13 gg000022
 - 14 gg000023
 - 15 gg000024
 - 16 gg000025
 - 17 gg000026
 - 18 gg000027
 - 19 gg000028
 - 20 gg000029
 - 21 gg000030
 - 22 gg000031
 - 23 gg000032
 - 24 gg000033
 - 25 gg000034
- Nhóm 4

Số câu hỏi: **50** | Số câu được chọn: **50**

Chức năng: **Xem/Sửa ma trận** | **Tạo đề theo ma trận** | **Chọn câu hỏi** | **Duyệt** | **Khóa** | **Lưu** | **In** | **Thoát**

Trong form này hiển thị những câu hỏi đã được chọn cho đề thi và ma trận chọn câu hỏi. Form này dùng để chọn câu hỏi tự động. Để dùng chức năng này:

+ Sửa ma trận: Nhấp vào nút **Xem/Sửa ma trận**

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Chỉnh Sửa Ma Trận

Mã đề thi: **HANOI** | Tên đề thi: **hanoi**

☐ Theo hình thức tự duy | ☐ Theo độ khó | Tổng số câu hỏi trong ma trận: **40**

Mã ĐV Kiến thức	Đơn vị Kiến thức	SL
1.1	1.1	10
1.2	1.2	10
1.3	1.3	10
2.1	2.1	10
2.2	2.2	10

Ma trận từ đề khác: **Tài** | **Lưu** | **Thoát**

+ Tạo đề tự động: Nhấp vào nút Tạo đề theo ma trận, chương trình sẽ chọn câu hỏi cho đề theo ma trận đã nhập.

Để chọn câu hỏi bằng tay (kéo - thả), từ màn hình xem sửa, nhấp nút lệnh Chọn câu hỏi

The screenshot shows a software interface for managing a question bank. The window title is "Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi" and the subtitle is "Chọn Câu Hỏi Cho Đề Thi".

At the top left, there is a dropdown menu for "Môn học" (Subject) set to "Anh văn" (English). Below it, there are input fields for "Trang" (Page) set to 0 and "Số câu/trang" (Questions/page) set to 38, with a "Xem" (View) button.

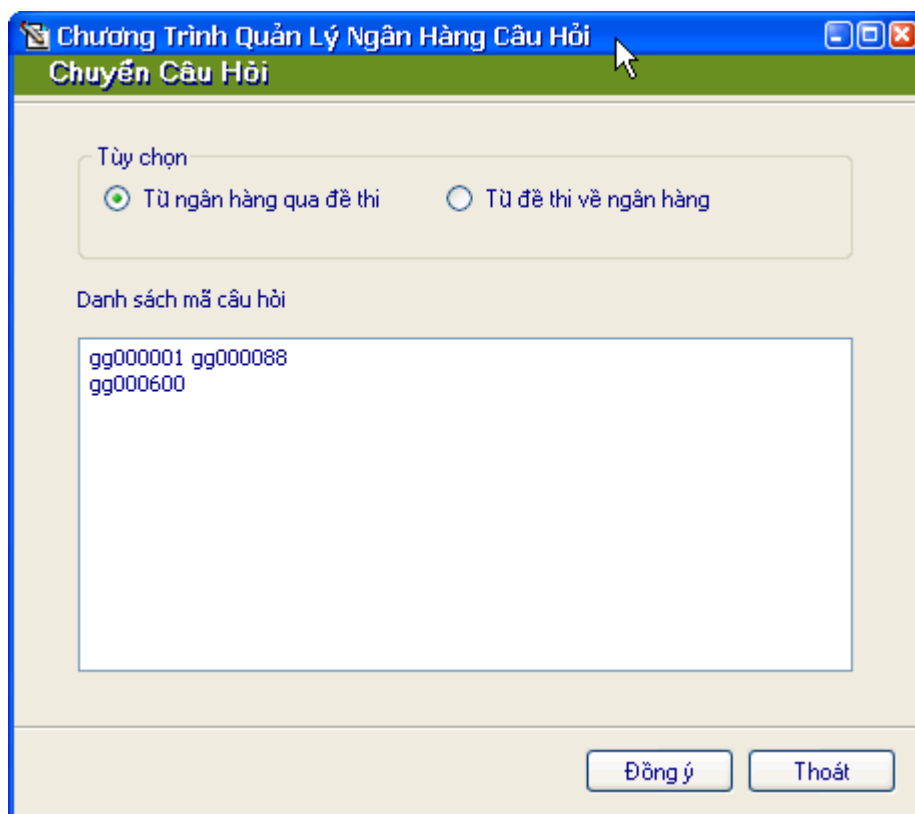
The main area is divided into two panels:

- Left Panel:** A table titled "Mã câu hỏi" (Question Code) with columns "C.Môn" (Subject), "PB", "HỆ" (System), "Đ.A" (Answer), and "SI". It lists 10 questions with codes starting from GG000004.
- Right Panel:** A table titled "Danh sách câu hỏi chọn cho đề thi" (List of questions selected for the exam). It shows 16 selected questions, grouped into "Nhóm 1", "Nhóm 2", and "Nhóm 3". The questions are listed with their codes and answers.

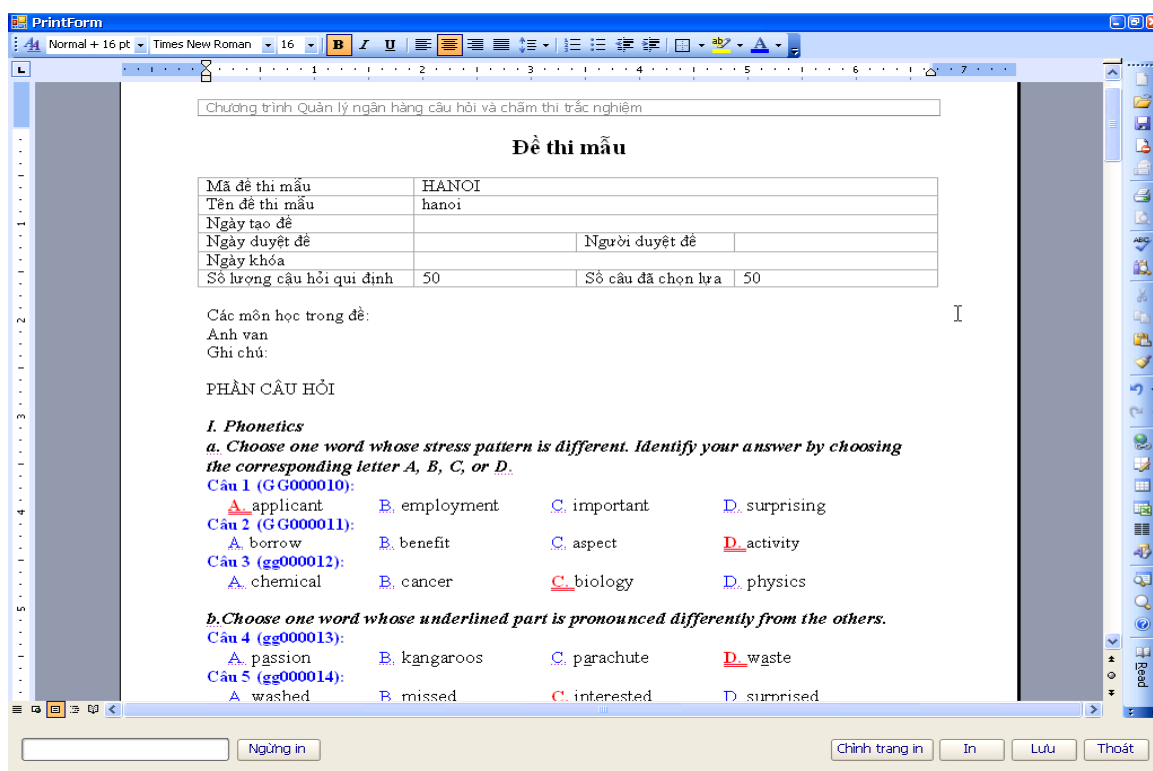
At the bottom, there is a checkbox "Tất cả các hệ" (All systems) and two buttons: "Chuyển câu hỏi" (Transfer question) and "Thoát" (Exit).

Trong form này hiển thị những câu hỏi của môn học đã chọn để làm đề thi. Kéo thả những câu hỏi vào đề thi nằm ở khung view bên phải. Khi chọn xong, nhấn nút Thoát.

Có thể dùng chức năng “chuyển câu hỏi” để chuyển câu hỏi qua lại giữa đề thi và danh sách câu hỏi, nhấn nút lệnh “Chuyển câu hỏi”



Nhấn nút In nếu muốn in đề thi ra giấy. mcBank sẽ hiển thị form *Xem và in đề thi*.



a. Duyệt/Khóa đề thi mẫu

Sau khi đã duyệt xong các câu hỏi, đề thi cần phải được duyệt lại và khóa. mcBank duyệt/khóa đề thi mẫu tương tự như duyệt câu hỏi. Chọn chức năng *duyet/khoa câu hỏi* trong menu *đề thi mẫu*.

Form *Xem/sửa/In đề thi mẫu* hiển thị như sau:

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

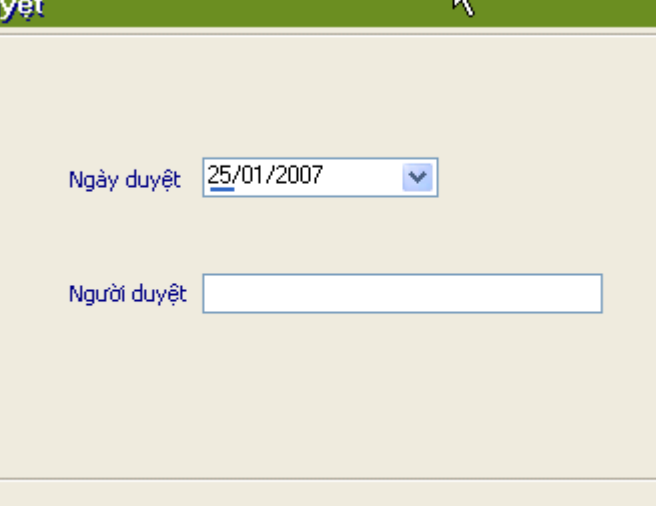
Danh Sách Đề Thi Mẫu

Mã đề thi	Tên đề thi	Số câu hỏi	Số câu được chọn	Ngày tạo	Đã duyệt	Đã khóa	Phân ban	Hệ
HANOI	hanoi	50	50					

Thêm đề thi mẫu
 Xem sửa thông tin
 Sửa mã đề
 Xem/Sửa câu hỏi
Duyệt
 Bỏ duyệt
 Khóa
 Bỏ khóa
 Hủy đề thi
 In

Lọc theo môn học: Tất cả
 Lọc theo phân ban:

Bấm chuột phải vào *mã đề thi* và chọn chức năng *duyet*. mcBank sẽ hiển thị dialog *Duyệt*, cần phải nhập tên người duyệt cho đề thi đó. Sau khi nhập, nhấn nút Đồng ý để kết thúc, quay trở lại form *xem/sửa đề thi mẫu*.



Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

Duyệt

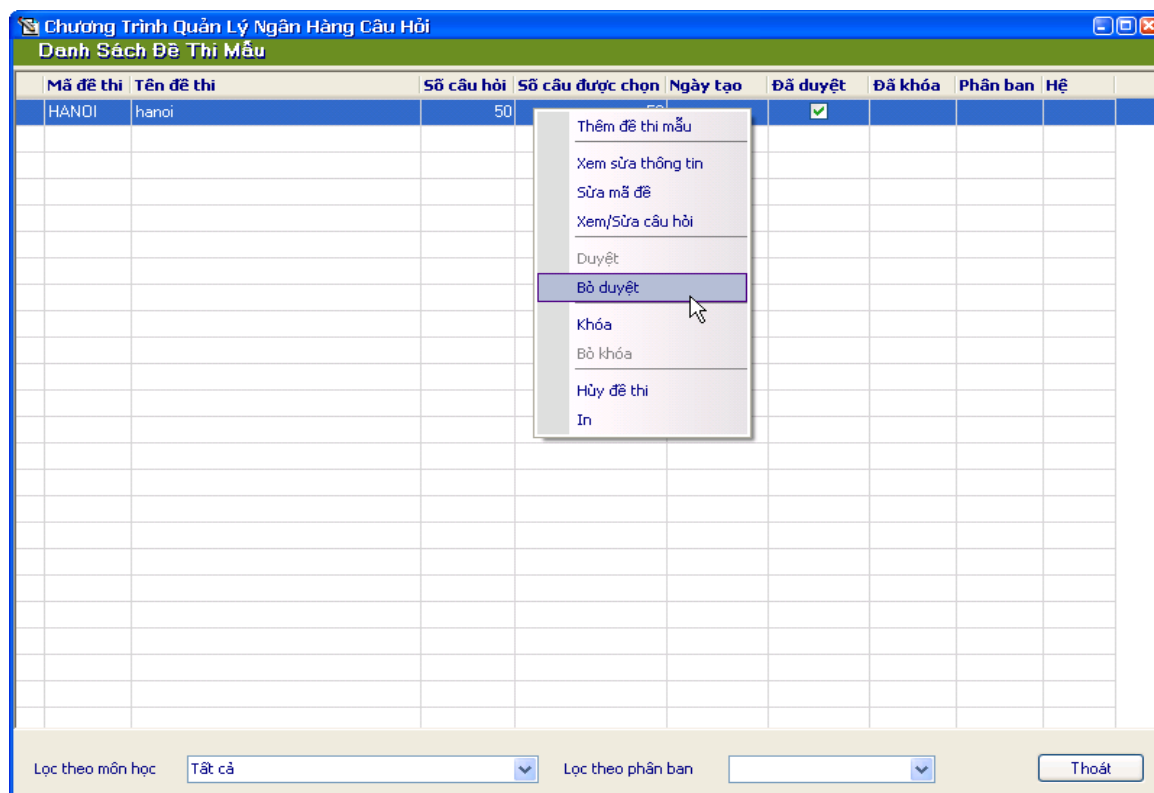
Ngày duyệt: 25/01/2007

Người duyệt:

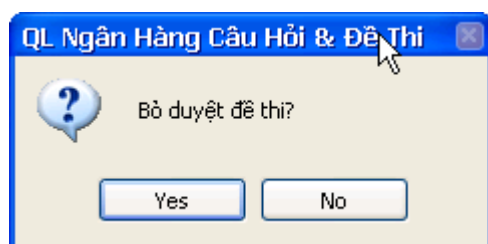
Đồng ý Thoát

b. Bỏ duyệt đề thi mẫu

Muốn bỏ duyệt đề thi trước tiên phải thực hiện bước *Mở khóa đề thi*. Khi đề thi đã được mở khóa thì chọn chức năng *Bỏ duyệt đề thi mẫu* trong menu *Đề thi mẫu*.

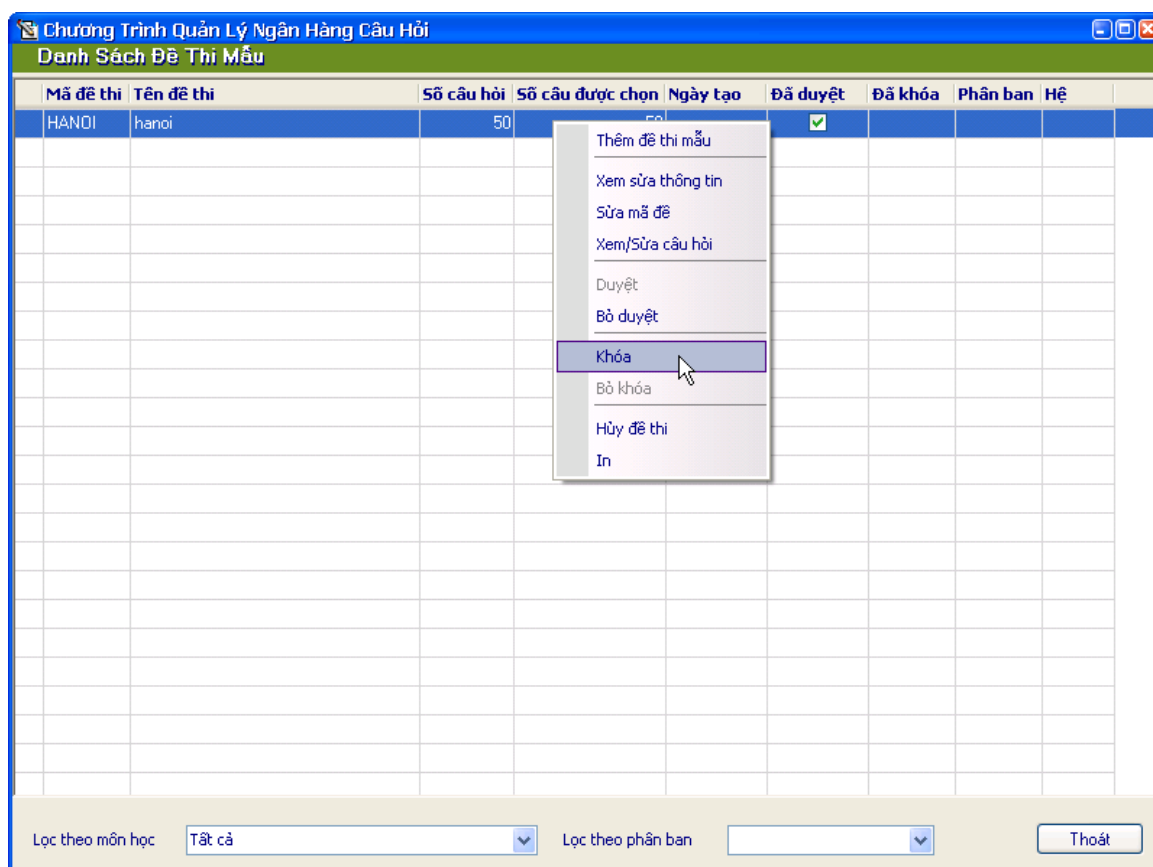


Bấm chuột phải vào môn học và chọn chức năng *bỏ duyệt*, khi đó dialog *xác nhận lại* sẽ hỏi có muốn bỏ duyệt không? Hãy chọn nút Yes nếu muốn bỏ duyệt đề thi.



c. Khóa đề thi mẫu

Thông thường khi duyệt đề thi, mcbank sẽ tự động khóa đề thi. Nhưng muốn thực hiện chức năng này chọn *Khóa đề thi mẫu* trong menu *Đề thi mẫu*.

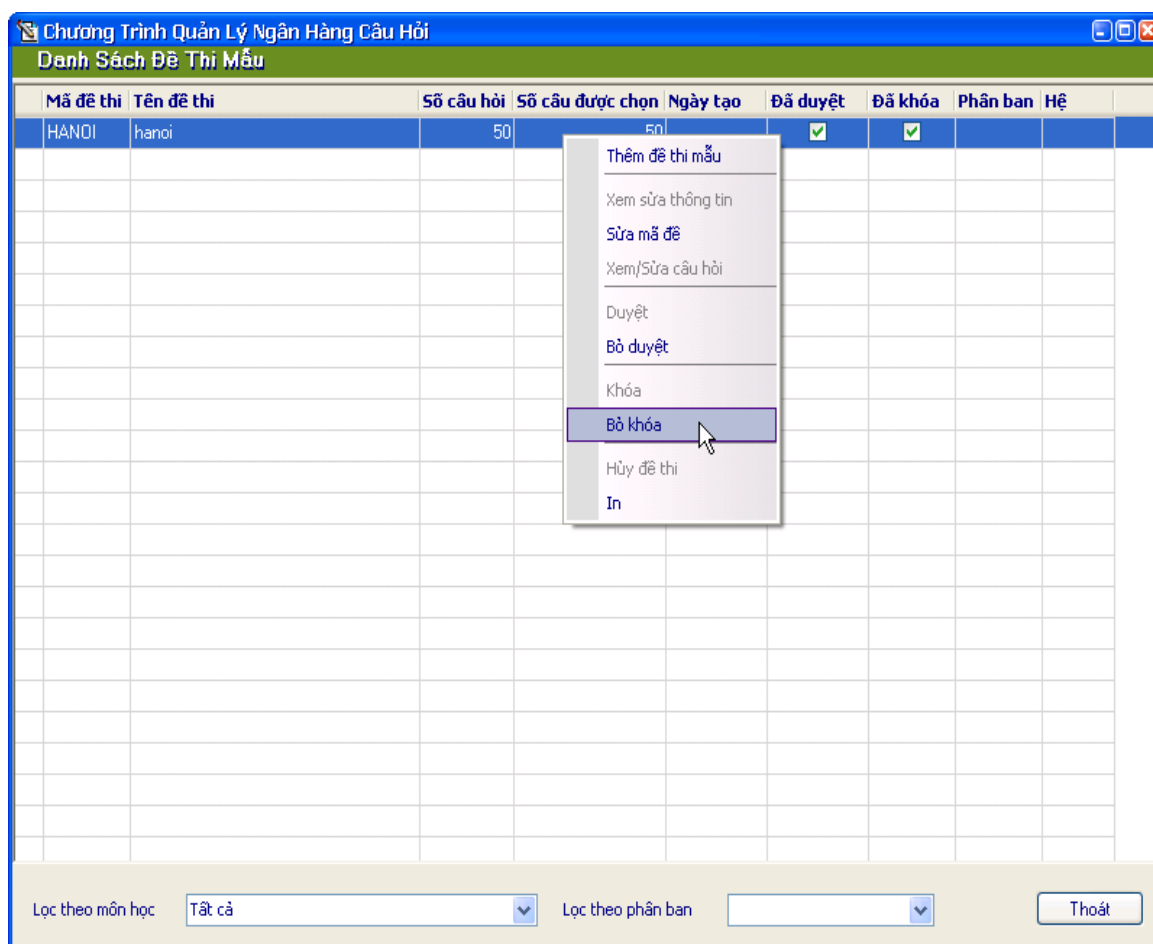


Bấm chuột phải vào tên môn học/mã đề thi và chọn chức năng *khóa*. Nhập tên người khóa và nhấn nút Đồng ý để kết thúc.



d. Mở khóa đề thi mẫu

Để mở khóa đề thi chọn chức năng *Mở khoá đề thi mẫu* trong menu *Đề thi mẫu*. Thực hiện các thao tác tương tự như khi bỏ duyệt.



e. In đề thi mẫu

Muốn in đề thi mẫu chọn chức năng *Xem/Sửa/In đề thi mẫu* trong menu *đề thi mẫu*. Nhấp phải chuột vào đề muốn in, chọn chức năng *In*

f. In liệt kê danh sách đề thi mẫu

In liệt kê ra danh sách các đề thi đã tạo sẵn trong database

g. In thống kê đề thi mẫu

In thống kê các đề thi mẫu đã duyệt và chưa duyệt

In thống kê các đề thi mẫu đã ra đề thi chuẩn hay chưa ra đề thi chuẩn

5.2.3 Duyệt đề thi mẫu

Các đề thi mẫu trước khi tạo đề thi chuẩn cần phải được duyệt. Để thực hiện công việc này cho nhiều đề thi mẫu chưa duyệt, chọn chức năng *Duyệt* trong menu *Đề mẫu*.

Tất cả các đề mẫu chưa duyệt và có thể duyệt được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề mẫu cùng lúc để thực hiện việc duyệt

Lưu ý: Phải có đủ số lượng câu hỏi qui định của đề thi mẫu mới được duyệt

5.2.4 Bỏ duyệt đề thi mẫu

Nếu cần hủy bỏ việc duyệt, trở về trạng thái chưa duyệt, cho nhiều đề mẫu đã duyệt, chọn chức năng *Bỏ duyệt* trong menu *Đề mẫu*.

Tất cả các đề thi mẫu đã duyệt có thể bỏ duyệt sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi mẫu cùng lúc để thực hiện việc bỏ duyệt

Lưu ý: Phải chưa khóa hoặc phải mở khóa rồi thì mới cho bỏ duyệt

5.2.5 Khóa đề thi mẫu

Các đề mẫu không cho phép hiệu chỉnh nữa thì cần phải được khóa. Để thực hiện công việc này cho nhiều đề thi mẫu chưa khóa, chọn chức năng *Khóa* trong menu *Đề mẫu*.

Tất cả các đề thi chưa khóa và có thể khóa được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi cùng lúc để thực hiện việc khóa

Lưu ý: Phải được duyệt rồi, đề thi mẫu mới cho khóa

5.2.6 Bỏ khóa đề thi mẫu

Nếu cần hủy bỏ việc khóa, trở về trạng thái chưa khóa, cho nhiều đề thi mẫu đã khóa, chọn chức năng *Bỏ khóa* trong menu *Đề mẫu*.

Tất cả các đề thi mẫu đã khóa có thể bỏ khóa sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi mẫu cùng lúc để thực hiện việc bỏ khóa

5.2.7 In danh sách đề thi mẫu

In liệt kê các đề thi mẫu đã tạo trong database

5.2.8 In thống kê đề thi

In thống kê các đề thi mẫu đã tạo trong database

5.3 Kỳ thi

5.3.1 Định nghĩa kỳ thi

Muốn định nghĩa một kỳ thi mới người sử dụng phải có các thông tin về kỳ thi, hãy chọn chức năng *Định nghĩa kỳ thi mới* trong menu *Kỳ thi* để thực hiện.

Trong form *Thông tin kỳ thi* cần phải nhập đầy đủ các nội dung yêu cầu của mcBank.

The screenshot shows a Windows-style application window titled "Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi" with a sub-header "Định Nghĩa Kỳ Thi". The form contains the following elements:

- Mã kỳ thi:** A text box containing "10506".
- Tên kỳ thi:** A text box containing "Thi học kỳ 1 năm học 2005 - 2006".
- Ngày thi:** A date picker showing "01/01/2006".
- Chủ tịch:** An empty text box.
- Thư ký:** An empty text box.
- Môn học:** Two list boxes. The left box is titled "Danh sách môn học" and is empty. The right box is titled "Các môn học trong kỳ thi" and contains the text "Anh van".
- Ghi chú:** A large empty text area at the bottom left.
- Buttons:** "Lưu" (Save) and "Thoát" (Exit) buttons at the bottom right.

Bao gồm những thông tin sau: mã kỳ thi, tên kỳ thi, ngày thi đầu tiên, chủ tịch, thư ký, gọi đề thi trong kỳ thi, mô tả kỳ thi.

Giải thích các hạng mục trong màn hình:

Mã kỳ thi: Người dùng tự đặt

Tên kỳ thi: Người dùng tự đặt

Ngày thi: Ngày thi đầu tiên của kỳ thi

Chủ tịch: Chủ tịch kỳ thi

Thư ký: Thư ký kỳ thi

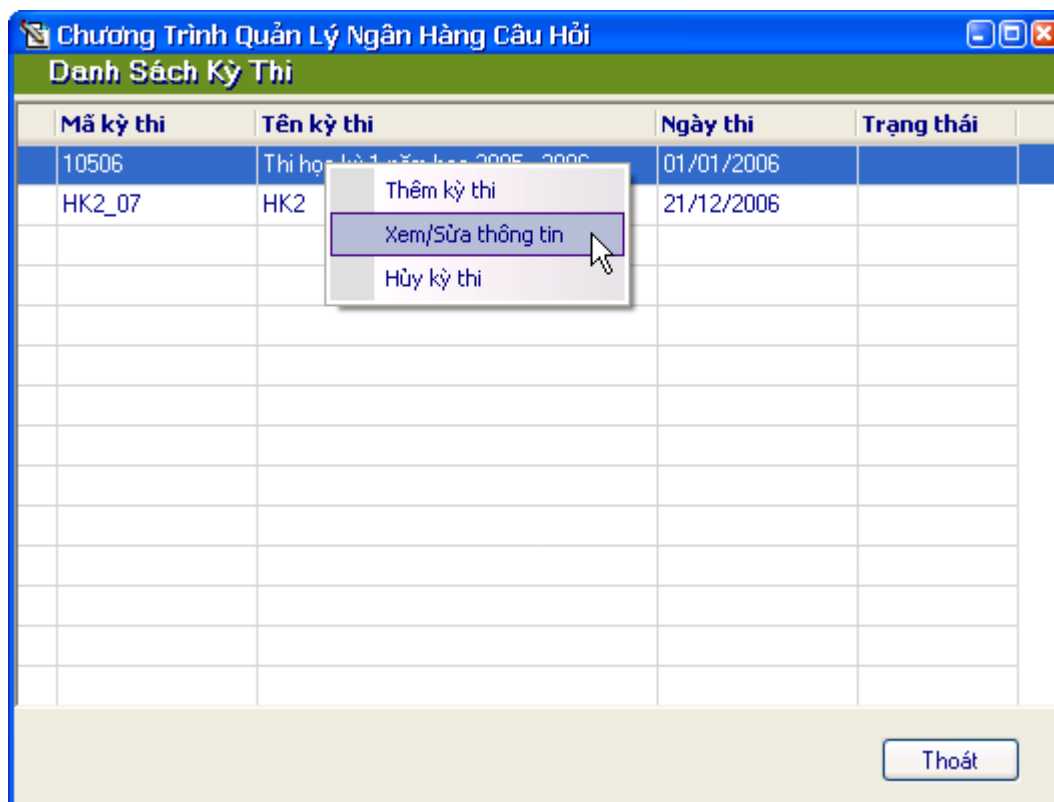
Môn học: Các môn học có trong kỳ thi. Chọn các môn học trong kỳ thi bằng cách kéo thả các môn học từ cửa sổ bên trái sang cửa sổ bên phải.

Ghi chú Mô tả kỳ thi

Để ghi nhận hãy nhấn nút Lưu.

5.3.2 Xem/sửa danh sách kỳ thi

mcBank cho phép thay đổi danh sách kỳ thi, để thực hiện hãy chọn chức năng *Xem/sửa danh sách kỳ thi* trong menu *Kỳ thi*. Khi đó mcBank hiển thị dialog *xem/sửa danh sách kỳ thi*; trong đó có mã kỳ thi, tên kỳ thi và trạng thái.

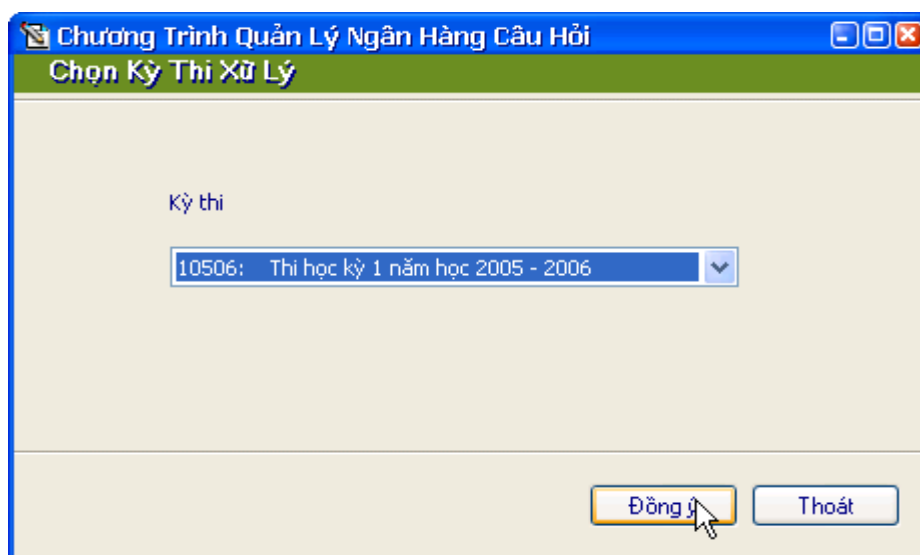


Muốn xem thông tin chi tiết bấm chuột phải vào mã kỳ thi và chọn chức năng *xem/ sửa thông tin*.

Sau khi thay đổi chọn nút Lưu để ghi nhận.

5.3.3 Chọn kỳ thi xử lý

Chọn kỳ thi mặc định để xử lý trong menu *Danh sách thi*. Trong dialog *chọn kỳ thi* chọn danh sách kỳ thi đang mở và nhấn nút Chọn.



5.4 Đề chuẩn

5.4.1 Định nghĩa đề thi chuẩn

Để định nghĩa đề thi chọn chức năng *Định nghĩa đề thi chuẩn cho môn thi* trong menu *Đề chuẩn*. Nhập các thông tin chi tiết của một đề thi chuẩn vào form *Đề thi chuẩn*.

Chọn các môn học trong đề thi bằng cách dùng chuột kéo qua khung view bên phải.

Trong quá trình nhập có thể đánh số trực tiếp thay vì dùng trong listbox.

Sau khi nhập xong nhấn nút Lưu.

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi
Đề Thi Chuẩn

Mã đề thi: 10506 Tên đề thi: Anh văn lớp 12

Môn học: Danh sách môn học Các môn trong đề: Anh van

Số câu hỏi: 50 Số chọn lựa: 4

Đề thi mẫu: HANOI: hanoi

Ngày thi: Giờ thi: 0 giờ 0 phút

Thời gian làm bài: 0 Số đề hoán vị: 0

Ngày ra đề: Người ra đề:

Ngày duyệt đề: Người duyệt đề:

Ngày khóa:

Định dạng trang mẫu: Phần đầu đề thi:

Phần cuối đề thi:

Lưu Thoát

Giải thích các hạng mục trong màn hình:

- Mã đề thi: Người dùng tự đặt
(nếu sử dụng mcExam nên đặt giống mã môn thi sẽ dùng trong mcexam)
- Tên đề thi: Người dùng tự đặt
- Môn học: Các môn học có trong ký thi. Chọn các môn học trong kỳ thi bằng cách kéo thả các môn học từ cửa sổ bên trái sang cửa sổ bên phải.
- Số câu hỏi: Số câu hỏi trong đề thi
- Số chọn lựa: Số chọn lựa tối đa của các câu hỏi
- Đề thi mẫu: Chọn đề thi mẫu trong danh sách đề thi mẫu đã tạo (có cùng số câu hỏi & có cùng số chọn lựa đã nhập ở trên)
- Ngày thi: Ngày thi của đề thi chuẩn
- Giờ thi: <xx> giờ <xx> phút
- Thời gian làm bài: <xxx> phút
- Số đề hoán vị: Số hoán vị làm mấy đề
- Ngày ra đề: Ngày ra đề thi chuẩn
- Người ra đề: Người ra đề thi chuẩn
- Ngày duyệt đề: Ngày duyệt đề thi chuẩn

Người duyệt đề Người duyệt đề thi chuẩn
 Ngày khóa Ngày khóa đề thi chuẩn
 Định dạng trang mẫu Template sẽ dùng để in đề thi mẫu
 Phần đầu đề thi Định dạng header để in đề thi mẫu
 Phần cuối đề thi Định dạng footer để in đề thi mẫu
 Để ghi nhận hãy nhấn nút Lưu.

Ghi chú:

Template, header, footer có thể định nghĩa sẵn để có thể dùng lại

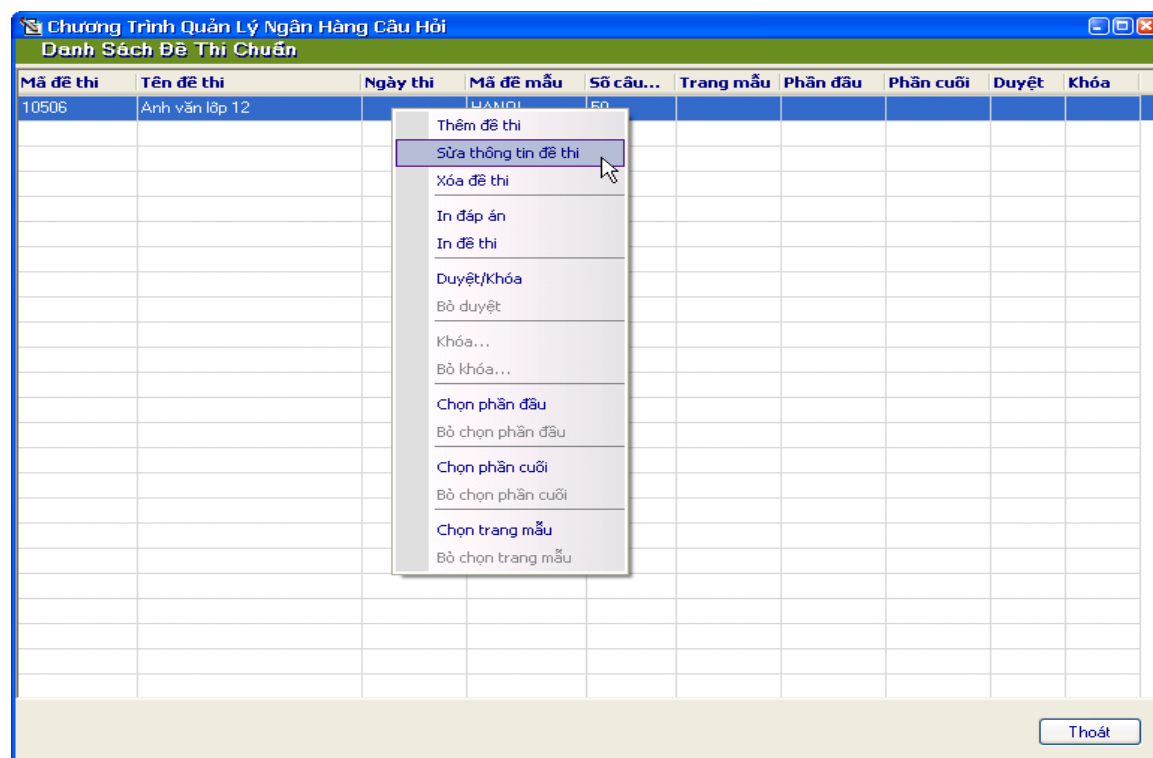
Xem phần Danh mục/Định nghĩa trang mẫu (Template)

Xem phần Danh mục/Định nghĩa phần đầu/phần cuối (Header/Footer)

5.4.2 Xem/Sửa/In đề thi chuẩn

Muốn thay đổi các thông tin đề thi chuẩn, chọn chức năng *Xem/sửa đề thi chuẩn* trong menu *Đề chuẩn*. Bấm chuột phải vào Mã đề thi chuẩn và chọn chức năng *Sửa chữa đề thi chuẩn*, mcBank sẽ hiển thị form *đề thi chuẩn*.

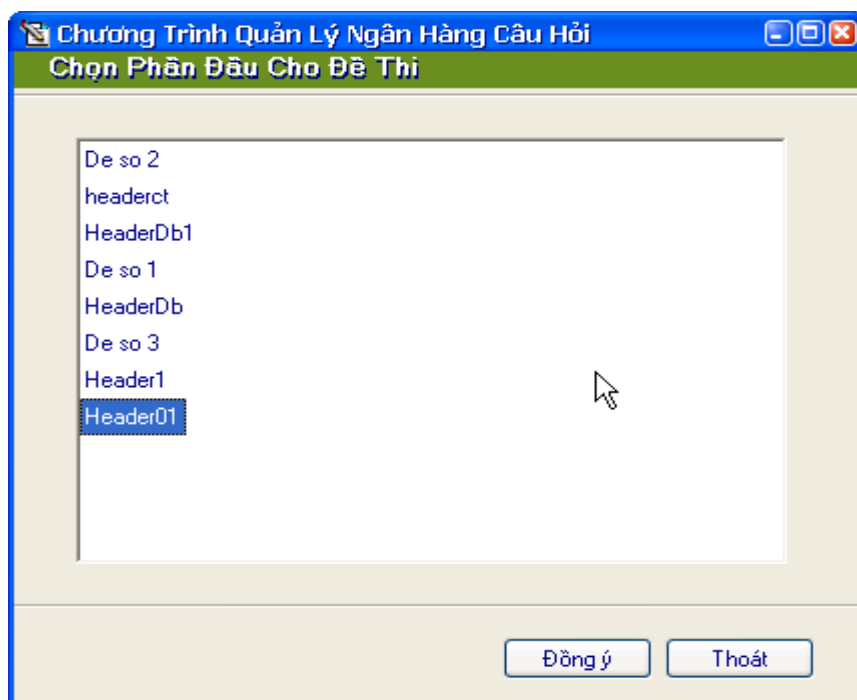
Sau khi thay đổi thông tin trong form *đề thi chuẩn* nhấn nút Lưu để kết thúc.



a. Duyệt/Khóa và Bỏ duyệt/Bỏ khóa: Giống như đối với đề thi mẫu

b. Chọn phần đầu

Phần văn bản mở đầu của đề thi



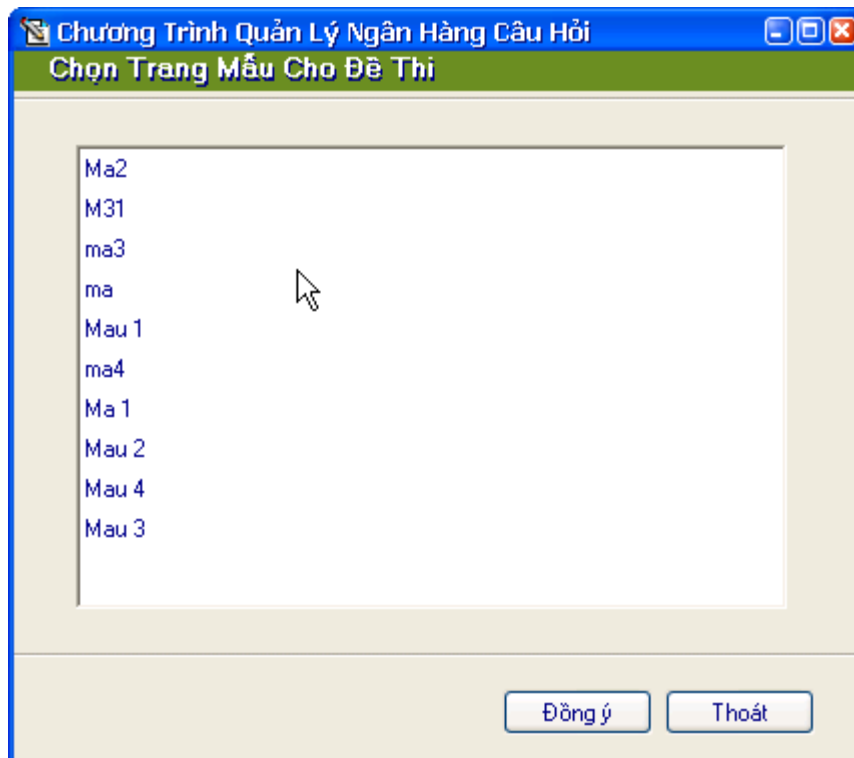
c. Chọn phần cuối

Phần văn bản sẽ được in sau khi in xong đề thi



d. Chọn trang mẫu

Là một file word đã được định dạng trước



e. Bỏ chọn phần đầu

Hủy phần đầu đã chọn

f. Bỏ chọn phần cuối

Hủy phần cuối đã chọn

g. Bỏ chọn trang mẫu

Hủy trang mẫu đã chọn

5.4.3 Xem/Sửa Định dạng trang in

Định Dạng Trang In									
Mã đề thi	Tên đề thi	Ngày thi	Mã đề mẫu	Số câu...	Trang mẫu	Phần đầu	Phần cuối	Duyệt	Khóa
VLPB	Vật lý (phần ban)	02/04/2007	54.55	40		Header01	Footer01	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
			Chọn phần đầu Bỏ chọn phần đầu						
			Chọn phần cuối Bỏ chọn phần cuối						
			Chọn trang mẫu Bỏ chọn trang mẫu						

Cho phép định dạng phần đầu, phần cuối và trang mẫu cho đề thi chuẩn

5.4.4 Duyệt đề thi chuẩn

Các đề thi chuẩn trước khi tạo đề thi hoán vị cần phải được duyệt. Để thực hiện công việc này cho nhiều đề thi chuẩn chưa duyệt, chọn chức năng *Duyệt* trong menu *Đề chuẩn*.

Tất cả các đề chuẩn chưa duyệt và có thể duyệt được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề chuẩn cùng lúc để thực hiện việc duyệt

5.4.5 Bỏ duyệt đề thi chuẩn

Nếu cần hủy bỏ việc duyệt, trở về trạng thái chưa duyệt, cho nhiều đề chuẩn đã duyệt, chọn chức năng *Bỏ duyệt* trong menu *Đề chuẩn*.

Tất cả các đề thi chuẩn đã duyệt có thể bỏ duyệt sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi chuẩn cùng lúc để thực hiện việc bỏ duyệt

Lưu ý: Phải chưa khóa hoặc phải mở khóa rồi thì mới cho bỏ duyệt

5.4.6 Khóa đề thi chuẩn

Các đề chuẩn không cho phép hiệu chỉnh nữa thì cần phải được khóa. Để thực hiện công việc này cho nhiều đề thi chuẩn chưa khóa, chọn chức năng *Khóa* trong menu *Đề chuẩn*.

Tất cả các đề thi chưa khóa và có thể khóa được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi cùng lúc để thực hiện việc khóa

Lưu ý: Phải được duyệt rồi, đề thi chuẩn mới cho khóa

5.4.7 Bỏ khóa đề thi chuẩn

Nếu cần hủy bỏ việc khóa, trở về trạng thái chưa khóa, cho nhiều đề thi chuẩn đã khóa, chọn chức năng *Bỏ khóa* trong menu *Đề chuẩn*.

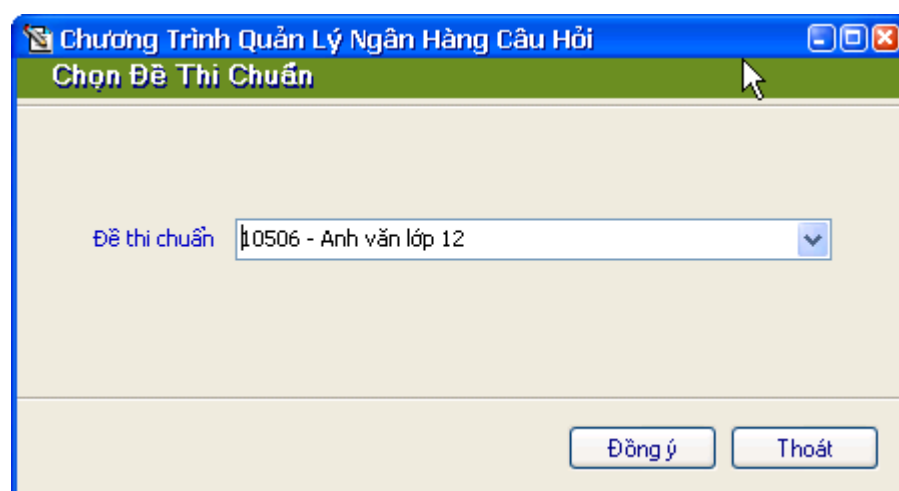
Tất cả các đề thi chuẩn đã khóa có thể bỏ khóa sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi chuẩn cùng lúc để thực hiện việc bỏ khóa


5.5 Đề hoán vị

5.5.1 Tạo đề thi hoán vị

mcBank hỗ trợ việc hoán vị đề thi cho môn thi, chọn chức năng *Tạo đề thi hoán vị* trong menu *Đề mẫu*. Chọn đề thi chuẩn trong danh sách đề thi bằng cách chọn trong listbox của dialog *chọn đề thi chuẩn*. Sau đó nhấn nút Chọn...



Khi chọn đề chuẩn mcBank yêu cầu nhập mã đề hoán vị. Nhập thông tin đề hoán vị trong dialog *Đề hoán vị*, nhấn nút **Nhập** để thực hiện chức năng hoán vị.



Trong form *Hoán vị đề* có thể thực hiện các chức năng sau:

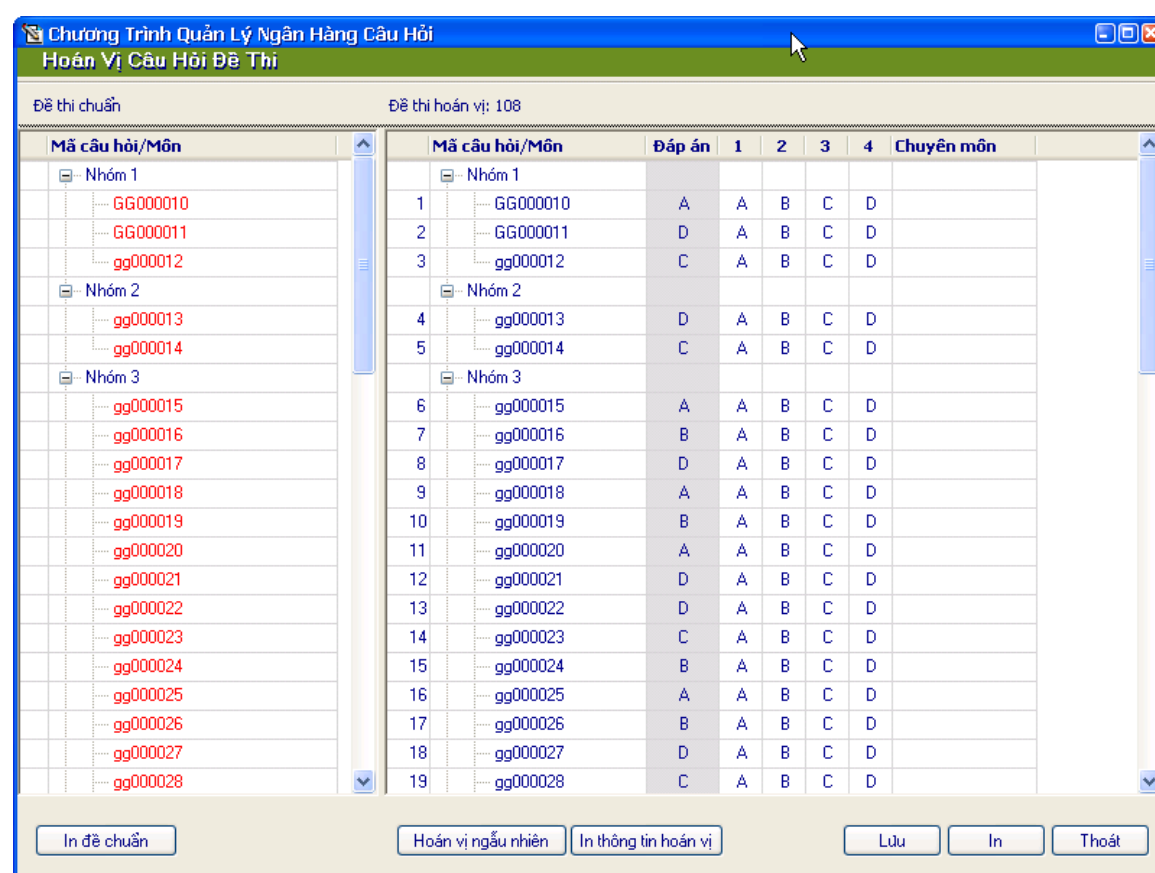
Nếu muốn hoán vị từng câu thì chọn mã câu hỏi và kéo thả đến vị trí muốn hoán đổi.

Muốn hoán vị ngẫu nhiên tất cả các câu trong đề thì chọn nút **Hoán vị ngẫu nhiên toàn đề**, khi đó khung view bên phải sẽ tự động thay đổi vị trí. Nhấn nút **Lưu** để ghi nhận.

Để in thông tin các câu hỏi hoán vị thì chọn nút **In thông tin hoán vị**.

Nhấn nút **In** để in toàn bộ đề thi.

Để có thể in được đề thi chuẩn hãy nhấn nút **In đề thi chuẩn**, mcBank sẽ hiển thị form *Xem để in*.

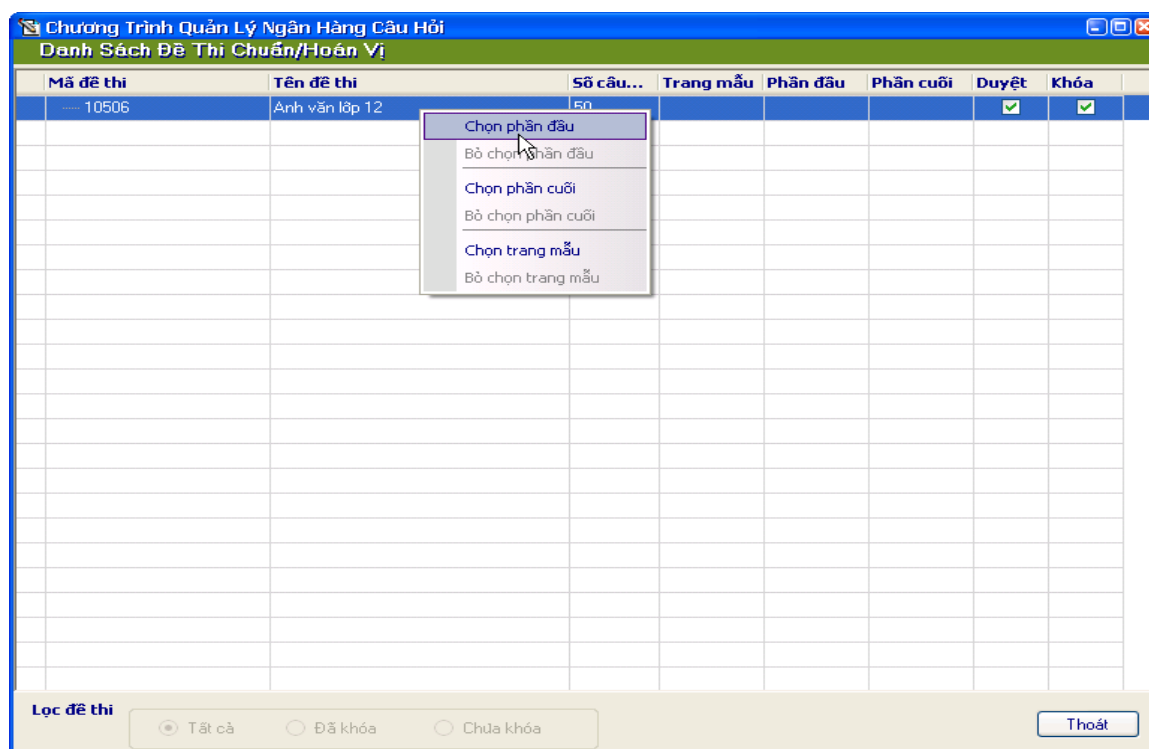


5.5.2 Xem/sửa In đề thi

Chức năng tổng hợp để có thể thực hiện hầu hết tác vụ trên đề thi chuẩn & đề hoán vị: In, thêm đề hoán vị, hủy đề hoán vị, duyệt, khóa v.v...chọn phần đầu, phần cuối, trang mẫu

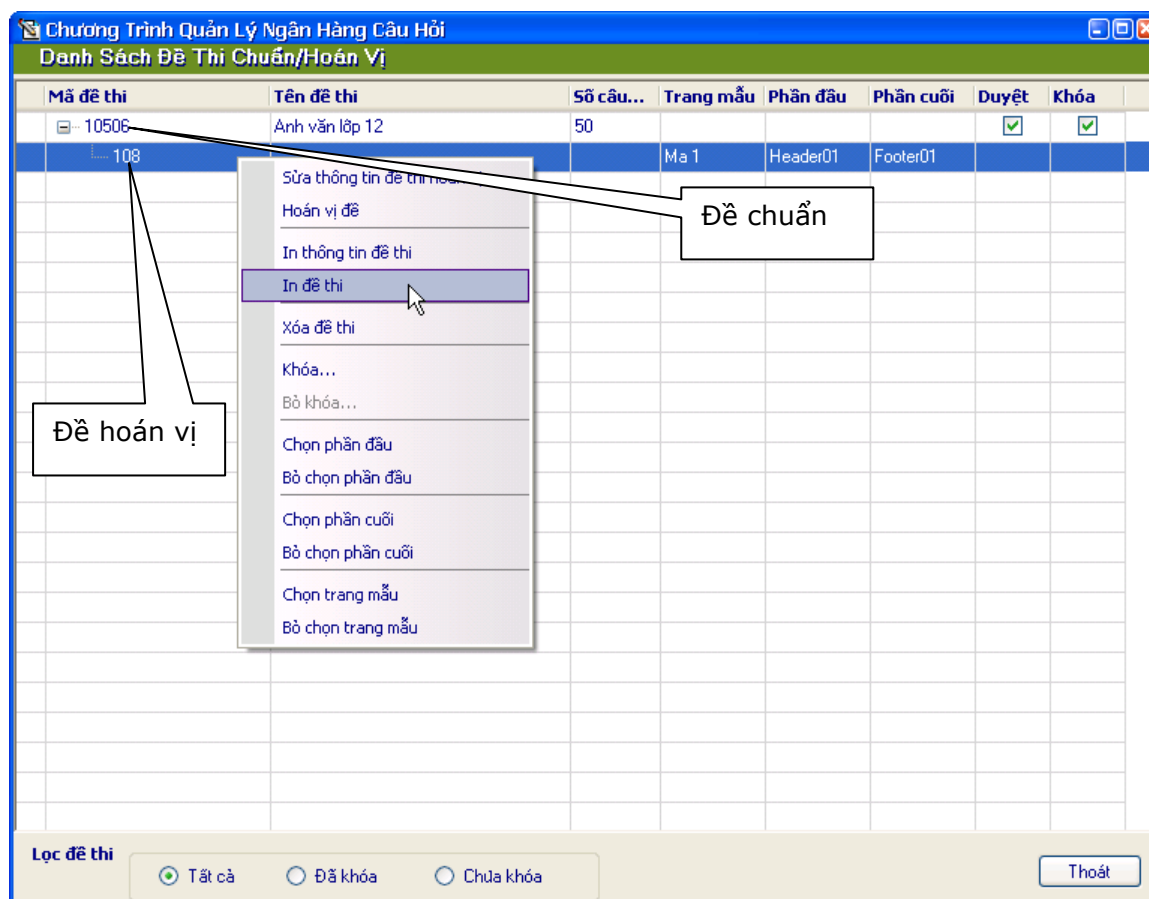
5.5.3 Xem/Sửa định dạng trang in

Chức năng này dùng để định dạng mẫu in cho đề thi. Vào menu Đề mẫu/Xem sửa định dạng trang in



5.5.4 In đề thi hoán vị

Khi muốn in đề hoán vị chọn chức năng *Xem/Sửa/In đề thi hoán vị* trong menu *Đề hoán vị*. Bấm chuột phải vào mã đề hoán vị và chọn chức năng *in đề thi hoán vị*. mcBank sẽ hiển thị form *Xem và in đề thi hoán vị* để xem các thông tin trước khi in.



Form Xem/Sửa này dùng cho đề chuẩn và đề hoán vị. Đề chuẩn là nút gốc, đề hoán vị là nút con trong cây

Có thể thêm mới môn thi, sửa thông tin môn thi, hủy môn thi, in thông tin môn thi, in đề thi chuẩn của môn thi, duyệt/bỏ duyệt môn thi, khóa/mở khóa môn thi, thêm mới đề hoán vị.

Đối với đề hoán vị, cũng có thể sửa thông tin đề hoán vị, hoán vị đề, khóa/mở khóa đề hoán vị, in thông tin hoán vị, in đề thi hoán vị, hủy đề thi hoán vị. Và cách thực hiện cũng tương tự như đề thi chuẩn.

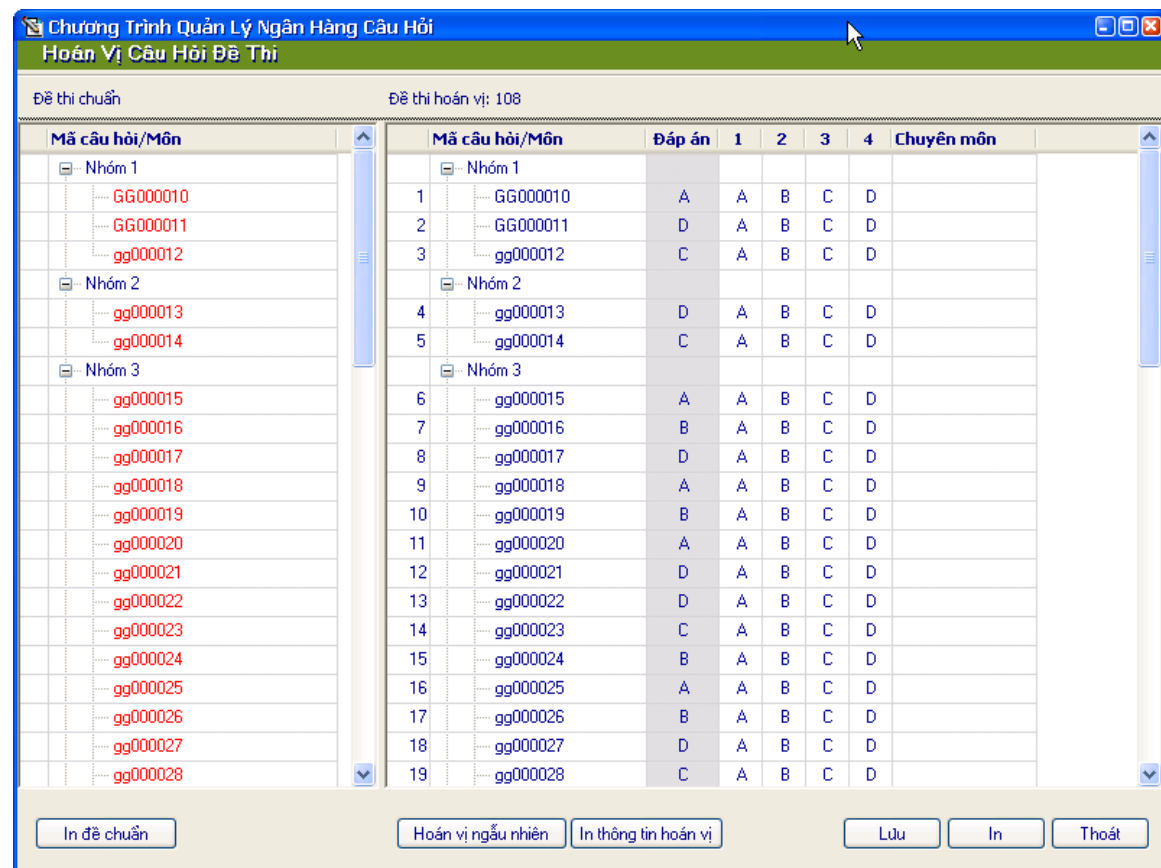
Form *đề thi chuẩn* cho phép sửa thông tin đề thi.

The screenshot shows a software window titled "Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi" (Question Bank Management Program) with a sub-header "Đề Thi Chuẩn" (Standard Exam). The form includes the following fields:

- Mã đề thi** (Exam Code): Text box containing "10506".
- Tên đề thi** (Exam Name): Text box containing "Anh văn lớp 12".
- Môn học** (Subject): Text box containing "Danh sách môn học".
- Các môn trong đề** (Subjects in exam): Text box containing "Anh van".
- Số câu hỏi** (Number of questions): Spin box set to "50".
- Số chọn lựa** (Number of choices): Spin box set to "4".
- Đề thi mẫu** (Sample exam): Dropdown menu showing "HANOI: hanoi".
- Ngày thi** (Exam date): Calendar icon.
- Giờ thi** (Exam time): Time selection controls showing "0" hours and "0" minutes.
- Thời gian làm bài** (Time to complete): Spin box set to "0".
- Số đề hoán vị** (Number of permutations): Spin box set to "0".
- Ngày ra đề** (Date of release): Calendar icon.
- Người ra đề** (Person releasing): Text box.
- Ngày duyệt đề** (Date of approval): Calendar icon showing "25/01/2007".
- Người duyệt đề** (Person approving): Text box.
- Ngày khóa** (Date of locking): Calendar icon showing "25/01/2007".
- Định dạng trang mẫu** (Sample page format): Dropdown menu.
- Phần đầu đề thi** (Exam header): Dropdown menu.
- Phần cuối đề thi** (Exam footer): Dropdown menu.

At the bottom right, there are two buttons: "Lưu" (Save) and "Thoát" (Exit).

Trong form *hoán vị đề*, có thể chọn nút hoán vị ngẫu nhiên toàn đề để hoán vị thành đề mới. Nhấn vào nút Lưu để ghi nhận thông tin.



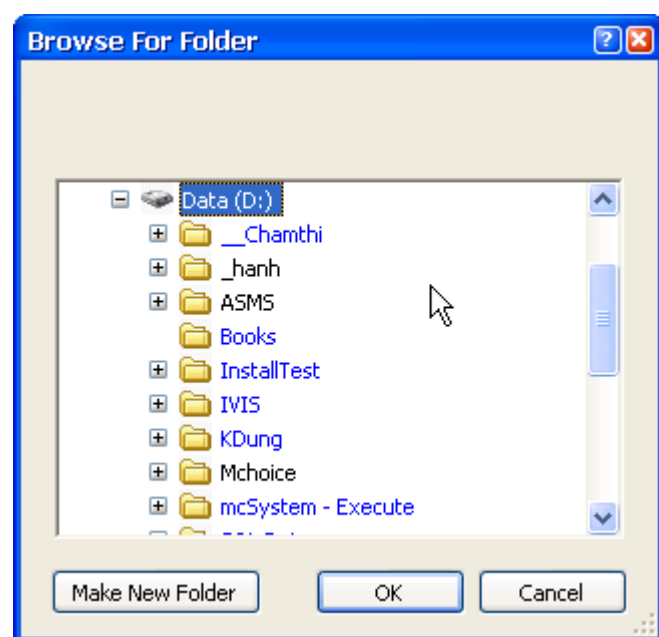
5.5.5 Xuất đáp án

Xuất đáp án và thông tin hoán vị để đưa vào chương trình chấm thi. Kết quả sẽ được lưu vào file excel.

Vào menu **Đề hoán vị/Xuất thông tin kỳ thi** sang excel, Chọn danh sách đề thi chuẩn cần xuất.



Chọn thư mục lưu đáp án và nhấn nút OK



5.5.6 Khóa đề thi hoán vị

Các đề hoán vị không cho phép hiệu chỉnh nữa thì cần phải được khóa. Để thực hiện công việc này cho nhiều đề thi hoán vị chưa khóa, chọn chức năng *Khóa* trong menu *Đề hoán vị*.

Tất cả các đề thi chưa khóa và có thể khóa được sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi cùng lúc để thực hiện việc khóa

Lưu ý: Phải được duyệt rồi, đề thi hoán vị mới cho khóa

5.5.7 Bỏ khóa đề thi hoán vị

Nếu cần hủy bỏ việc khóa, trở về trạng thái chưa khóa, cho nhiều đề thi hoán vị đã khóa, chọn chức năng *Bỏ khóa* trong menu *Đề hoán vị*.

Tất cả các đề thi hoán vị đã khóa có thể bỏ khóa sẽ hiện ra trong màn hình này

Người sử dụng có thể chọn một hoặc nhiều đề thi hoán vị cùng lúc để thực hiện việc bỏ khóa

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

Thêm/Sửa Môn Học

Mã: PHAP

Tên: Pháp văn

Ký tự đầu: PHP

Số chọn lựa từ: 4 đến 4

☒ Phân biệt hệ 3 năm/7 năm

Lưu Thoát

- Sửa môn học: nhấp phải vào môn học cần sửa, chọn sửa chữa học rồi nhập thông tin theo form

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

Thêm/Sửa Môn Học

Mã: PHAP

Tên: Pháp văn

Ký tự đầu: PHP

Số chọn lựa từ: 4 đến 4

☒ Phân biệt hệ 3 năm/7 năm

Lưu Thoát

- Xóa môn học: nhấp phải vào môn học muốn xóa, chọn xóa

- Thêm đơn vị kiến thức:

+ Đơn vị kiến thức là những phần nhỏ của môn học.

+ Nhấp phải chuột vào môn học hoặc nút “Đơn vị kiến thức”, chọn thêm đơn vị kiến thức.

The screenshot shows a Windows-style application window titled 'Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi'. Below the title bar is a green header with the text 'Thêm/Sửa Đơn Vị Kiến Thức'. The main area is a form with two labels: 'Mã' and 'Tên'. Each label is followed by a text input field. The 'Mã' field is currently empty, while the 'Tên' field is empty. At the bottom right of the form are two buttons: 'Lưu' (Save) and 'Thoát' (Exit).

- Thêm loại hình tư duy:

+ Loại tư duy là ghi nhận những hiện trạng của môn học, chẳng hạn như môn học sẽ có nhiều trạng thái như để nhớ, hiểu, đọc v.v... Khi đó danh mục loại tư duy sẽ cho phép lưu trữ các loại trạng thái này.

+ Nhấp phải chuột vào môn học hoặc nút “Loại hình tư duy”, chọn thêm loại hình tư duy.

The screenshot shows the same application window, but the header now says '(Tiêu đề Form)'. The form has three labels: 'Môn học', 'Mã', and 'Tên'. The 'Môn học' label is followed by a text input field containing the text 'Anh văn'. The 'Mã' label is followed by an empty text input field. The 'Tên' label is followed by an empty text input field. At the bottom right are the 'Lưu' and 'Thoát' buttons. A mouse cursor is visible over the 'Mã' input field.

5.6.2 Định nghĩa cách đặt mã câu hỏi cho các môn học

mcBank có 2 sự lựa chọn về quy định đặt mã của câu hỏi. Để sử dụng hãy bấm chuột vào chức năng *Quy định đặt mã câu hỏi* trong menu *Hệ thống*.

Lựa chọn đặt mã câu hỏi:

Hệ thống tự động gán: khi chọn quy định này thì mã môn học sẽ thể hiện theo quy tắc sau:

Mã câu hỏi = mã môn học + số tự tăng.

Người dùng tự động gán: trong quy định này sẽ có 2 lựa chọn nhỏ.

Theo môn học: để phân biệt các môn học phải chọn *ký tự đầu của môn học* làm mã. Hệ thống sẽ quy ước như sau:

Mã câu hỏi = ký tự đầu môn học + số tự tăng.

Theo ký tự đầu: có thể chọn *ký tự đầu* tùy ý để làm mã, khi đó công thức được tính như sau:

Mã câu hỏi = ký tự đầu + số tự tăng.

Sau khi đã lựa chọn xong, nhấn nút Lưu để hệ thống ghi nhận.

Định nghĩa số chọn lựa min, max cho các môn học

5.6.3 Định nghĩa trang mẫu cho đề thi

Dùng để định nghĩa thư viện các trang mẫu cho các đề thi. Trang mẫu có khái niệm giống như template của word.

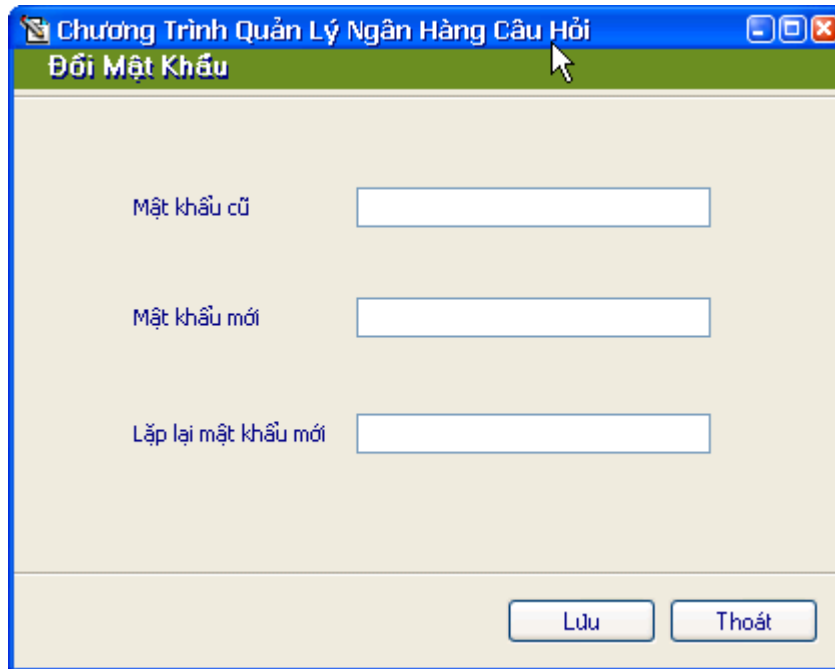
5.6.4 Định nghĩa các phần đầu/phần cuối cho đề thi

Dùng để định nghĩa thư viện các thông tin chung của đề thi, chẳng hạn như: tên cơ quan, quốc hiệu, tên môn,...

5.7 Hệ thống

5.7.1 Đổi mật khẩu

Muốn đổi mật khẩu chọn chức năng *đổi mật khẩu* trong menu *hệ thống*. mcBank sẽ hiển thị dialog *mật khẩu*.



The screenshot shows a Windows-style dialog box titled "Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi" with a subtitle "Đổi Mật Khẩu". The dialog has a light beige background and a blue border. It contains three text input fields with labels "Mật khẩu cũ", "Mật khẩu mới", and "Lặp lại mật khẩu mới" to the left. At the bottom right, there are two buttons labeled "Lưu" and "Thoát". A mouse cursor is pointing at the "Đổi Mật Khẩu" subtitle.

Nhập đầy đủ vào 3 textbox. Nếu muốn xem ký tự của mật khẩu để không nhầm lẫn khi nhập cho lần sau, hãy check vào ô *Hiện mật khẩu*.

Nhấn nút thay mật khẩu để chấp nhận thay đổi.

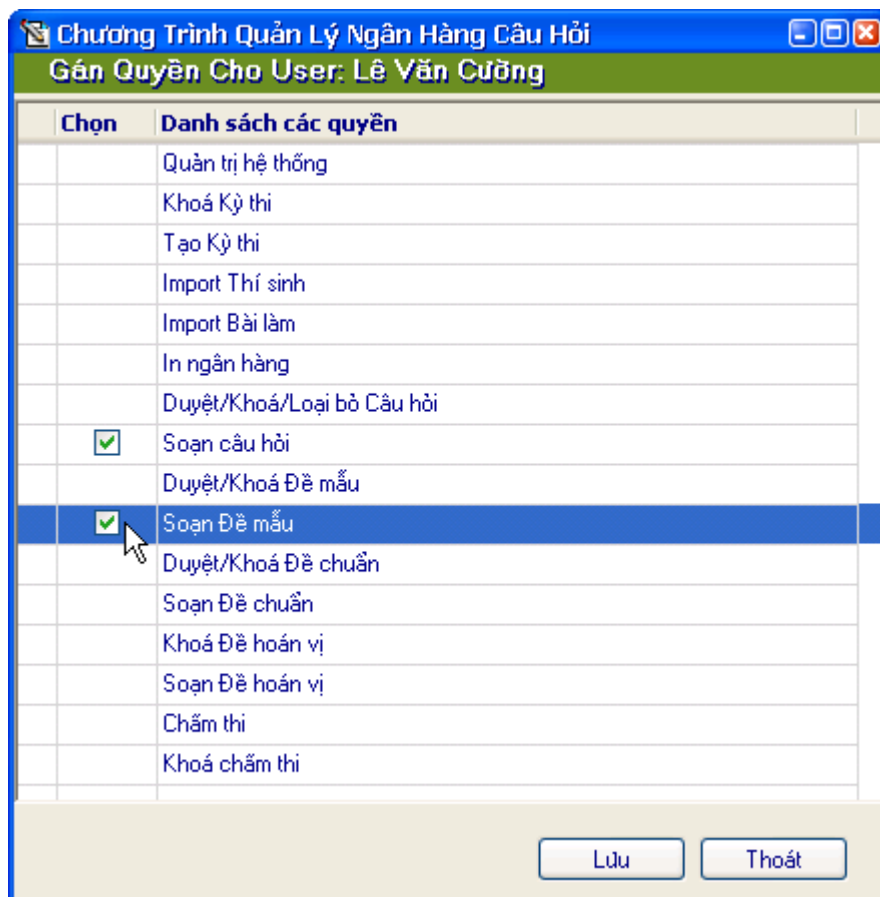
5.7.2 Danh sách người dùng

Cập nhật người dùng cho hệ thống, bao gồm: thêm, sửa và xóa bằng cách nhấp phải chuột
Đề vào chức năng này, vào *Danh mục/Danh sách người dùng*



5.7.3 Phân quyền

Nhấp phải chuột vào tên người dùng/chọn phân quyền



5.7.4 Đặt lại mật khẩu hệ thống

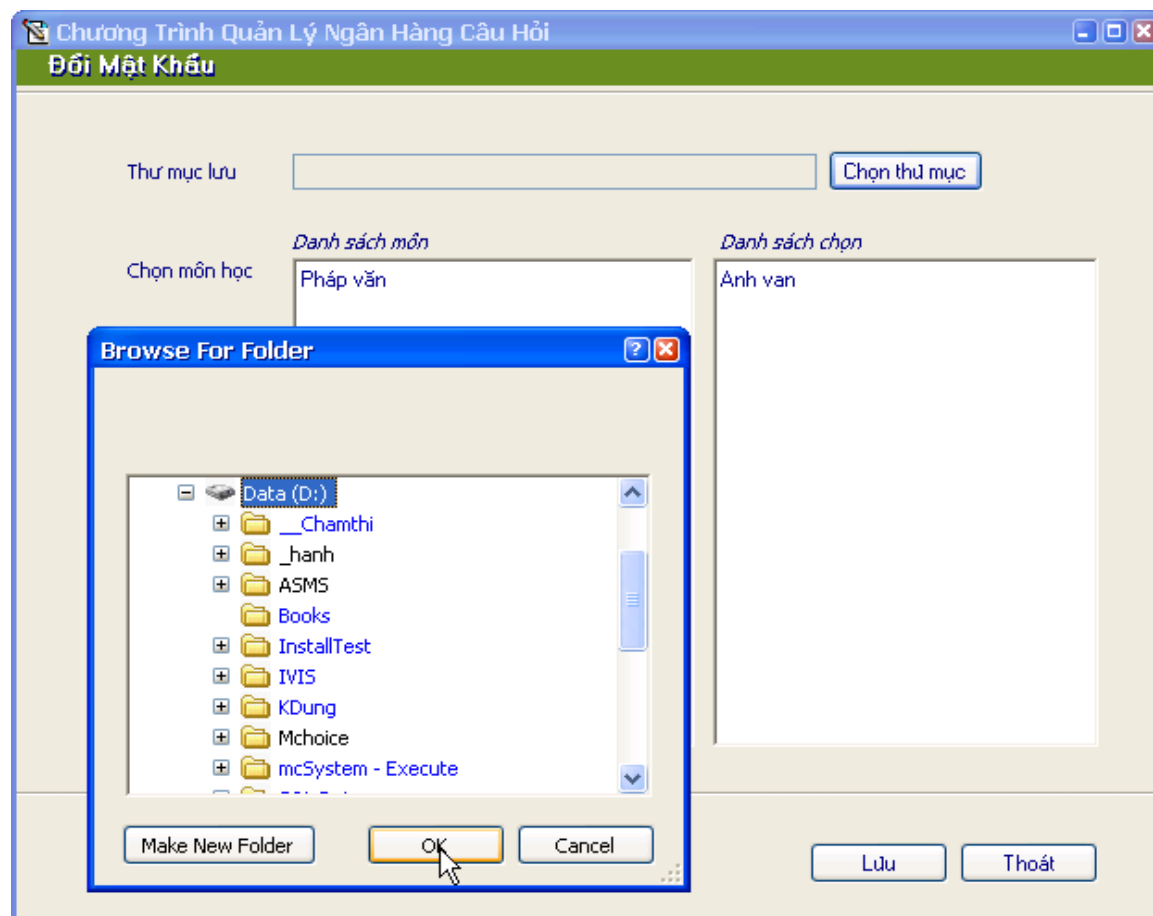
Cho phép admin đặt lại mật khẩu của hệ thống (mật khẩu admin)

Ngay từ đầu khi sử dụng mcBank, admin nên thay đổi password để bảo đảm tính an toàn hệ thống.

5.7.5 Xuất dữ liệu sang Access

Chức năng này cho phép xuất thông tin sang file access để chuyển cho người khác nhập câu hỏi vào. Sau đó, người này sẽ gửi lại file này và nhập vào ngân hàng

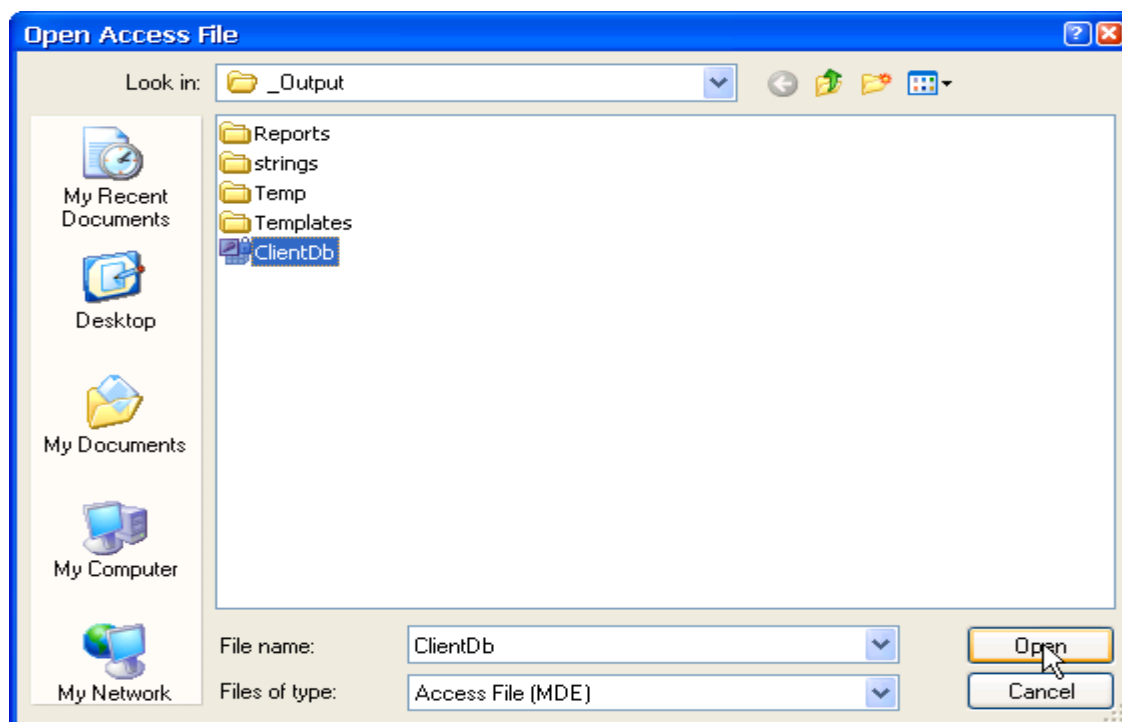
Vào *Hệ thống/ Xuất dữ liệu sang Access*. Chọn danh sách các môn học, vào thư mục lưu file access này, sau đó nhấn nút Lưu



5.7.6 Nhập dữ liệu từ Access

Nhập câu hỏi từ file access chứa câu hỏi được nhập từ người khác (file access này phải được xuất từ phần trên trước khi nhập câu hỏi thì mới đúng chuẩn)

Vào *Hệ thống/ Nhập dữ liệu từ Access*.



5.7.7 Thoát đăng nhập (log off)

Thoát khỏi tên đăng nhập hiện tại. Chương trình sẽ hiện ra màn hình đăng nhập để có thể đăng nhập với tên khác.

Khi tạm ngưng chương trình tạm thời, nên thoát đăng nhập để bảo đảm an toàn dữ liệu.

5.7.8 Thoát chương trình (Quit)

Thoát hẳn chương trình mcBank

5.8 Trợ giúp

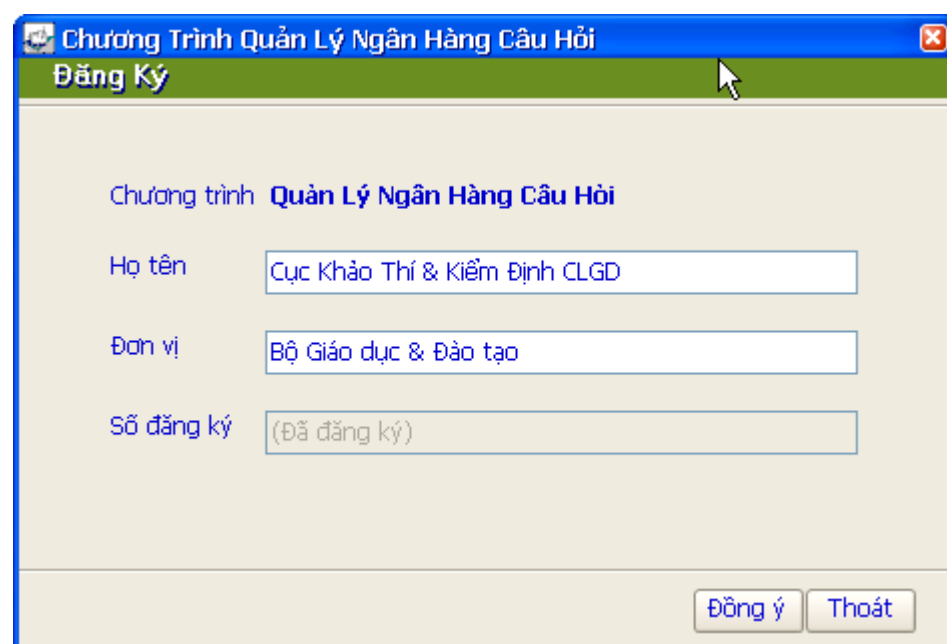
5.8.1 Thông tin sản phẩm

Vào *Trợ giúp/Thông tin sản phẩm*



5.8.2 Thay đổi thông tin hệ thống và đăng ký sử dụng

Vào menu *Trợ giúp/Thông tin sản phẩm*. Sau đó chọn “Đổi bảng mã hệ thống” hoặc nhấp nút “Đăng ký”



Để có bản quyền sử dụng, nhập số serial được cấp vào ô “nhập số serial được cung cấp”, nhấn nút Đồng ý để đăng ký

Nếu không có số serial thì chương trình sẽ cho phép chạy demo. Bản demo cho phép nhập tối đa 25 câu hỏi và tạo được 1 đề hoán vị.

Xin vui lòng liên hệ tác giả (thông tin ở trang đầu tiên) để có số serial toàn quyền sử dụng.

6 Hỗ trợ chương trình

Khi cần hỗ trợ hoặc góp ý kiến về sản phẩm, xin liên hệ với tác giả

Tác giả: **Thạc sĩ Võ Tấn Quân**
 Đại Học Bách Khoa, TP.HCM
Email: **quanvtan@yahoo.com**
Tel: **090 3945709**

Khi phát hiện chương trình có lỗi, xin vui lòng:

- Mô tả các công việc trước khi phát hiện lỗi
- Mô tả lỗi
- Chụp lại màn hình báo lỗi

Về địa chỉ mail ở trên để chúng tôi phân tích lỗi dễ dàng hơn

Chúng tôi sẽ trả lời nhanh chóng nhất có thể

Xin cảm ơn.

7 Phụ lục: Hướng dẫn cài đặt mcBank

Phần mềm hỗ trợ phải cài đặt trước:

Microsofts Installer 3.1

.NET framework 1.1

.NET framework 2.0

Microsoft Office 2003 / service pack 2

Bộ font chữ tiếng Việt thông dụng (ABC, VNI, Unicode, etc...)

Tiện ích gõ tiếng Việt (VietKey, VietText, etc...)

Hệ điều hành/Hệ QT CSDL SQL

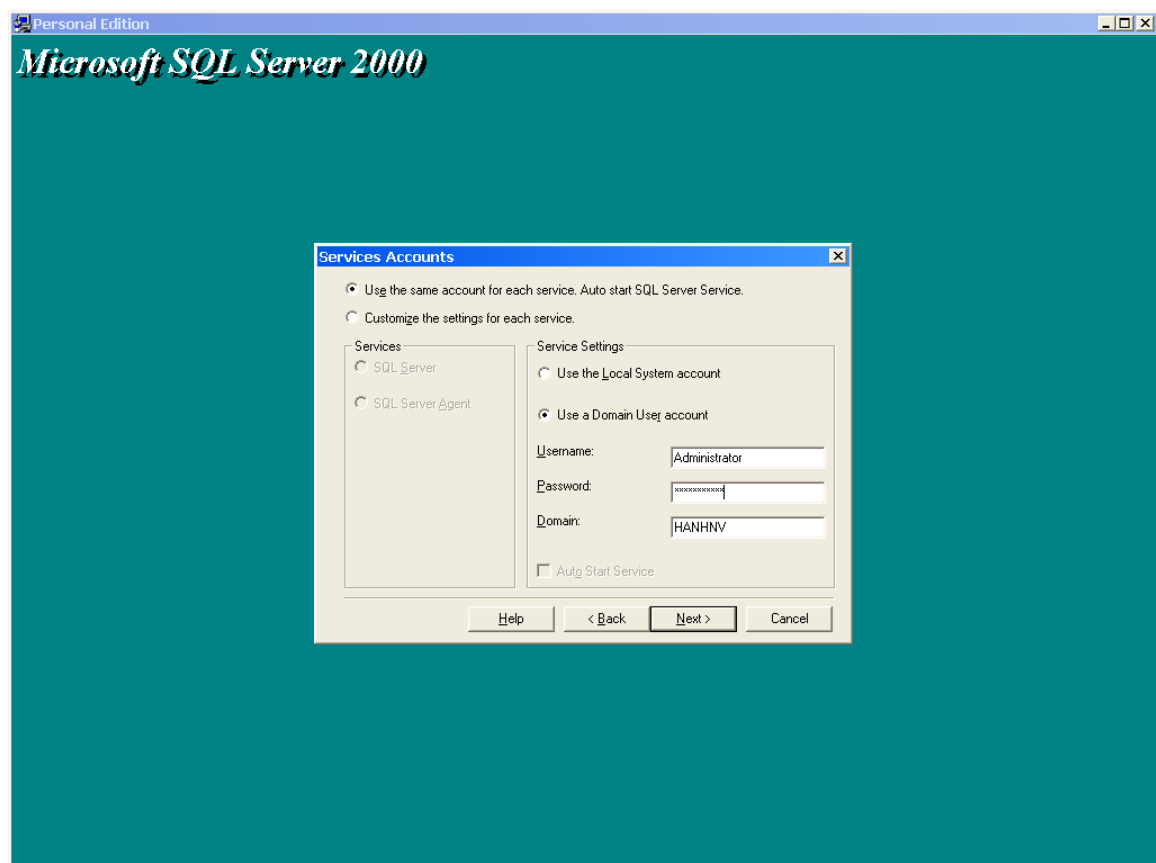
Máy chủ:

Microsoft Windows 2000 (hoặc 2003) server/Professional

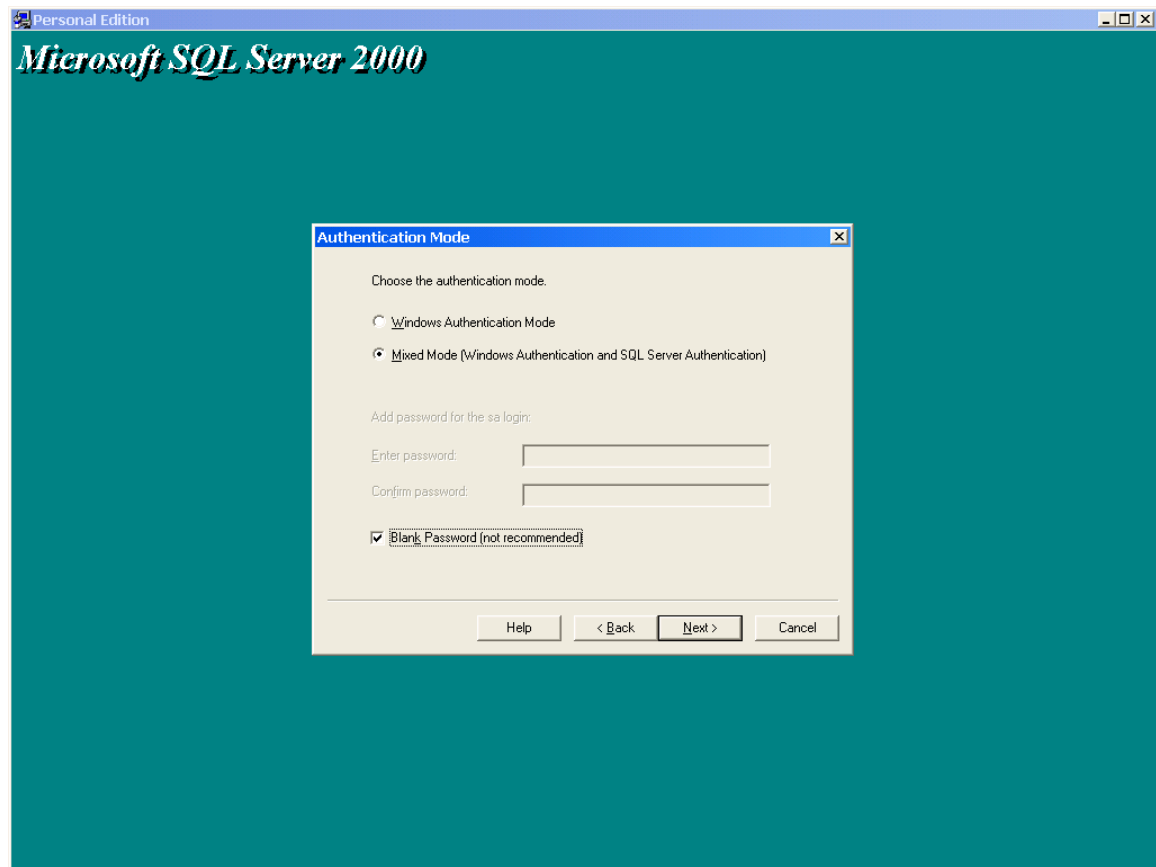
Microsoft SQL server 2000 (Service pack 3) hoặc MSDE (bản miễn phí đi kèm MS Office)

Máy trạm:

Microsoft Windows Me/2000/XP/2003



Có thể là local hoặc Domain tùy theo cấu hình mạng của đơn vị



Dùng mixed mode

Có thể tạo password cho sa hoặc không tạo (tùy đơn vị)

Cài đặt service pack 3 cho SQL 2000 Server

2. Cài word 2003 (full install / Service pack 2)

3 Cài NET framework

Nếu chưa có .NET framework 2.0

Nếu không có đĩa demo, download mcScanner_dotnet.zip từ

http://www.fileupyours.com/files/67798/mcScanner/mcScanner_dotnet.zip

Unzip

a) cài đặt Windows Installer 3.1 (nếu chưa có)

b) cài đặt .NET framework 2.0 (nếu chưa có)

4. Copy chương trình chạy

Nếu không có đĩa demo, download mcBank.zip từ

<http://www.fileupyours.com/files/67798/mcScanner/mcBank.zip>

Unzip

Copy thư mục cài đặt, ví dụ: d: \mcBank vào máy server

5. Cài đặt driver cho report

Chạy **mcBankmb.bat**

có thể xem file nội dung file bat để hiểu lệnh, thực sự là copy thư mục gac của chương trình nguồn vào thư mục <windows>\assembly\gac của hệ điều hành Windows

Lệnh thành phần là:

```
xcopy gac\PerpetuumSoft.* %windir%\assembly\GAC /E /Y /Z
```

6. Attach database

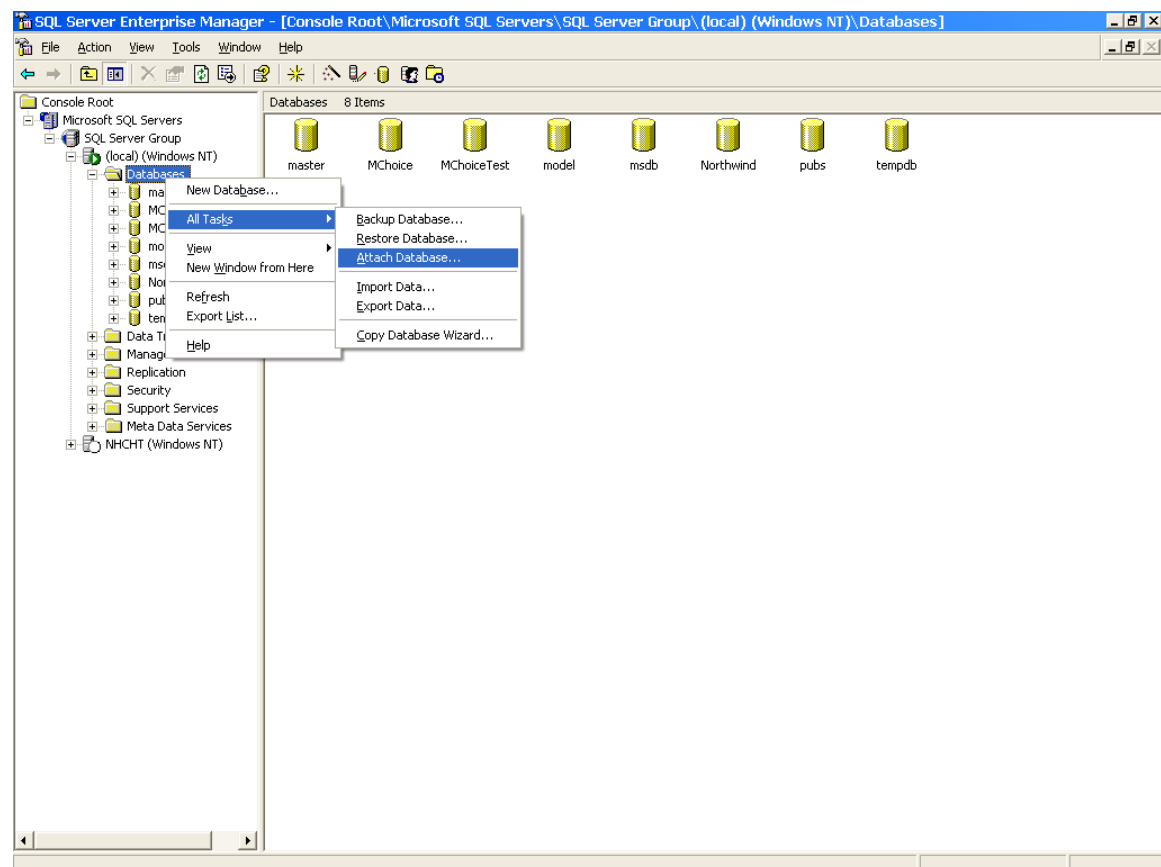
Trong SQL Server Enterprise manager (login như sa),

Nhấp chuột phải (Right click)

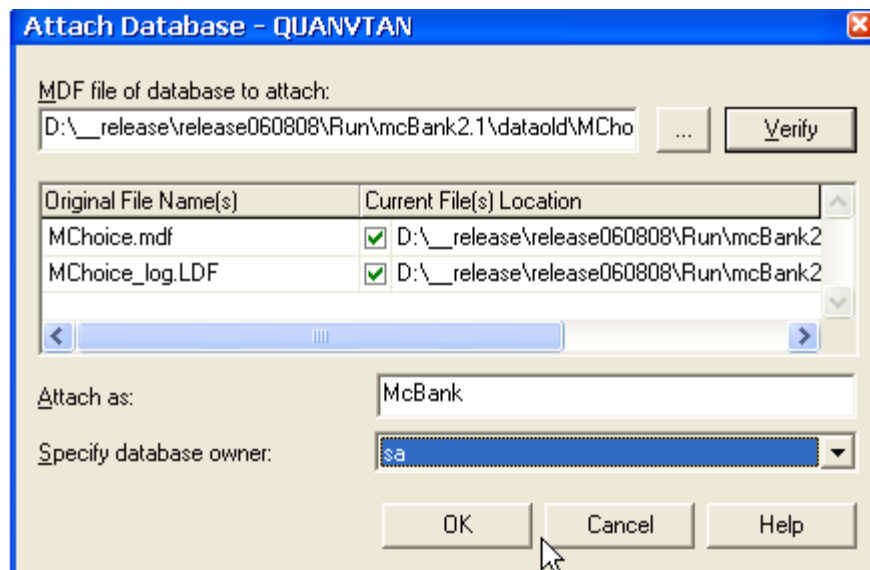
Chọn Database

Chọn All tasks/Attach Database

(E:\Database chọn 2 tập tin)



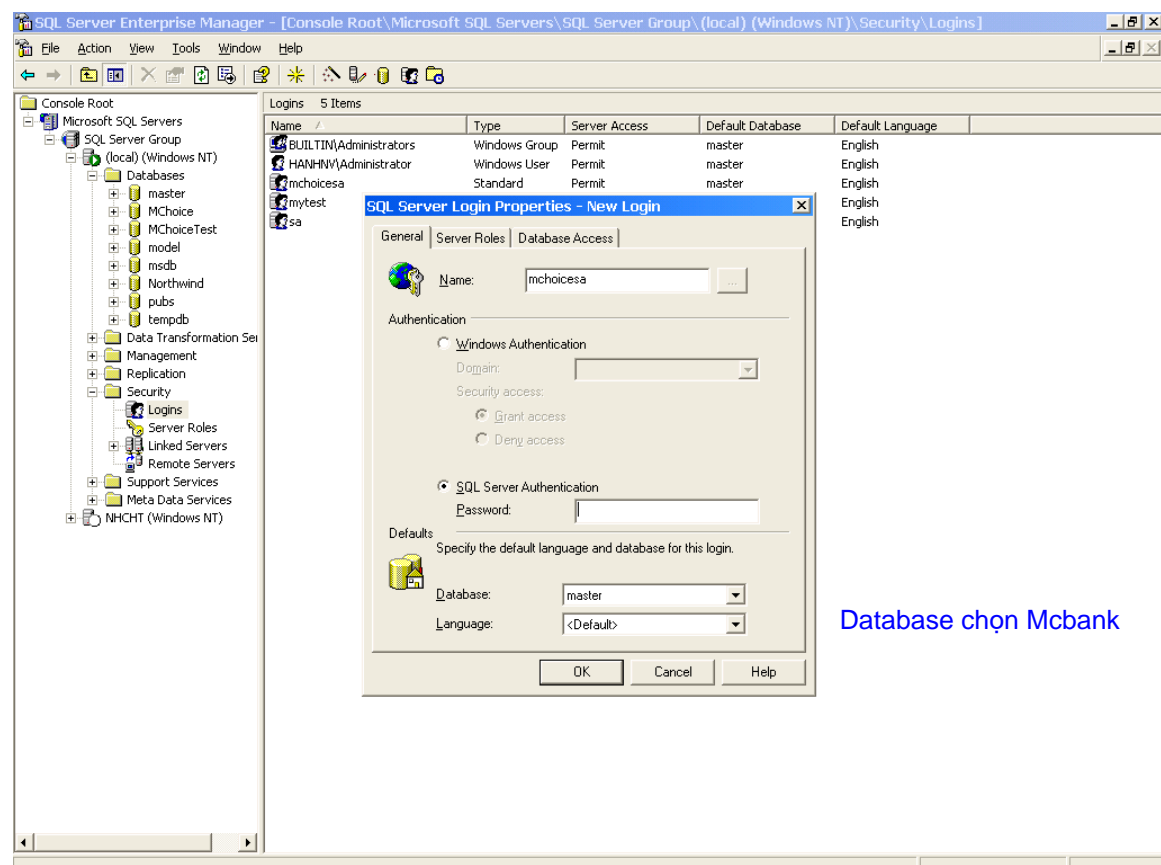
Chọn đến file <mcbank> **database\mchoice.mdf**
(thư mục database được tạo tạo ở mục 3)

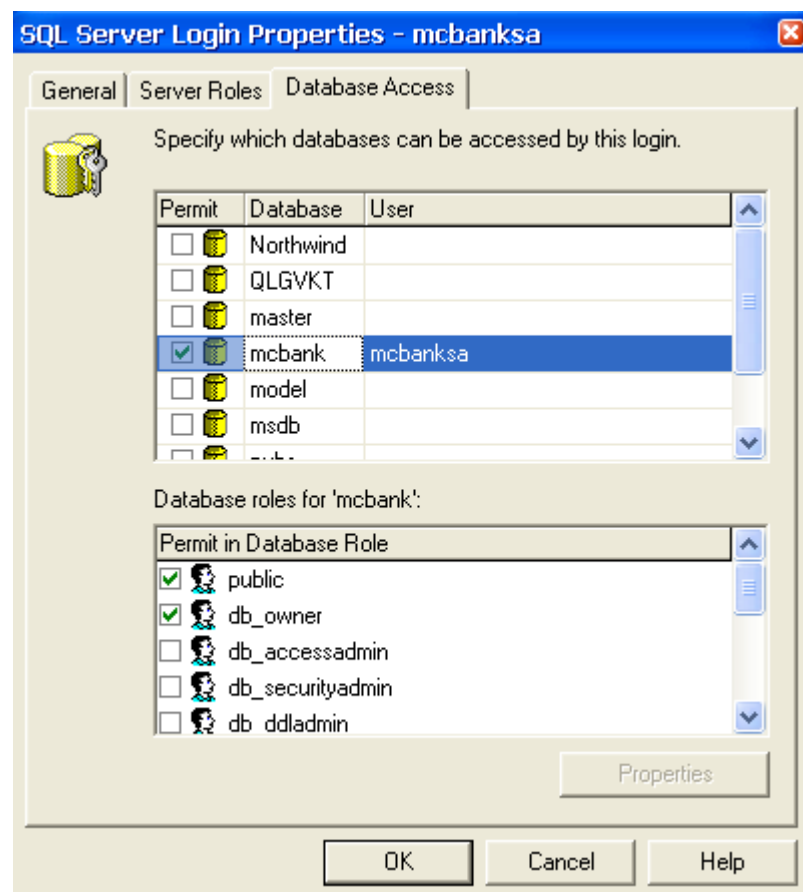


Chọn file Attach as là mcBnak
Owner là sa

7. Tạo account chung

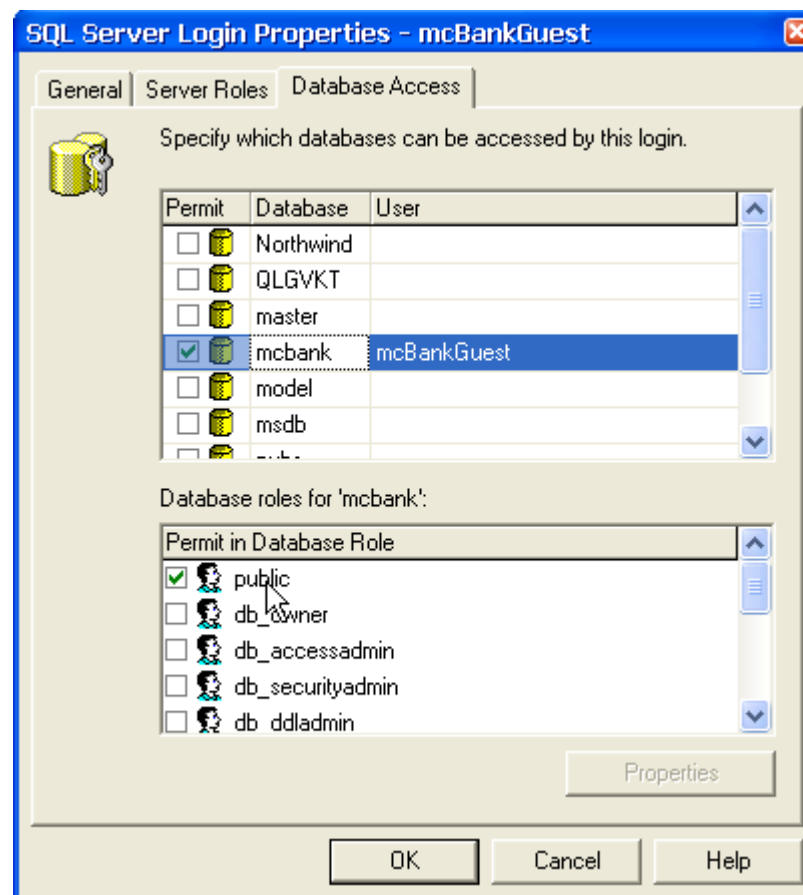
a) Account mbanksa (password rỗng)



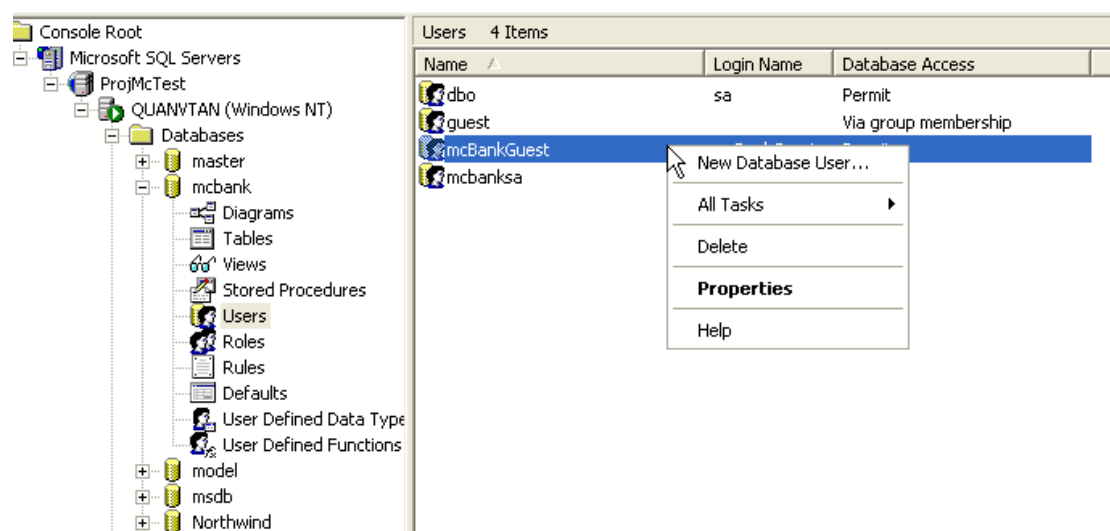


User mbanksa có quyền db_owner trên database mcbank

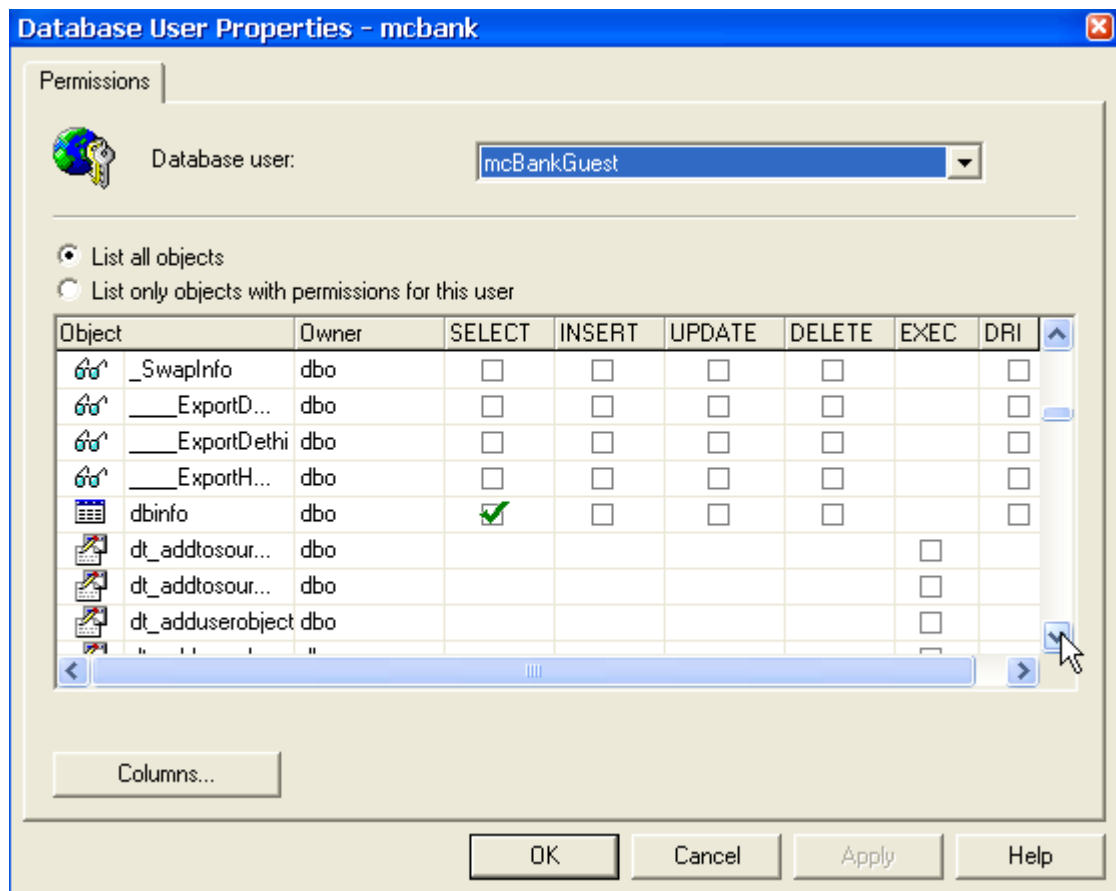
b) Account mbankguest (password rỗng)



User mcBankGuest chỉ có quyền public trên database mcbank
Sau đó Vào Database/mcBank/Users



Nhấp chuột phải (Right click) vào User **mcBankGuest** vừa tạo
Chọn Properties
Chọn nút lệnh Permissions ...
Phân quyền được SELECT trên bảng **dbinfo**



8. Sửa file mcBank.exe.xml (trong thư mục cài đặt)

Sửa tên server ở dòng 3 của file **mcBank.exe.xml** (như nội dung bên dưới) thành tên server thao cấu hình server đã cài đặt

Ví dụ:

```
<add key="StrConnect" value="Server=.;Database=McBank;UID=mchoicesa;PWD=" />
```

Sửa thành

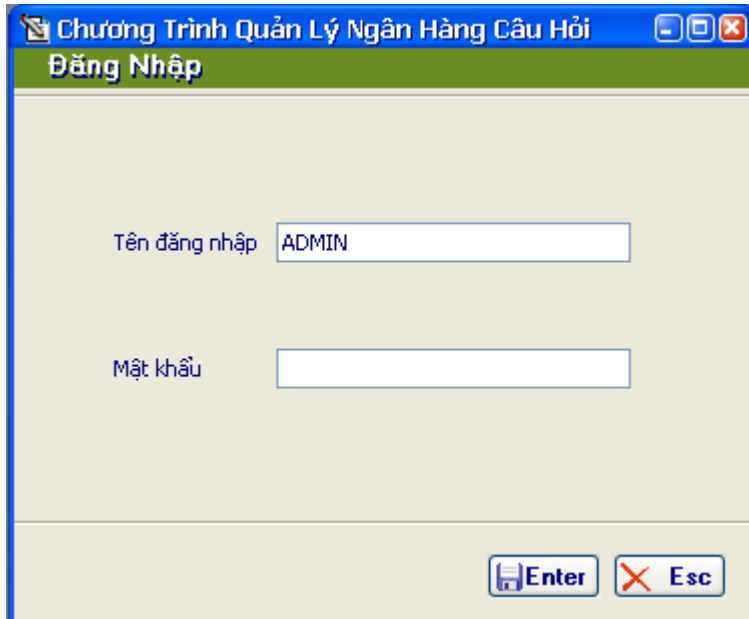
```
<add key="StrConnect" value="Server=MyServer;Database=McBank;UID=mchoicesa;PWD=" />
```

```
<?xml version="1.0" standalone="yes"?>
<appSettings>
  <add key="StrConnect" value="Server=.;Database=McBank;UID=mchoicesa;PWD=" />
  <add key="Password" value="" />
  <add key="CurSubj" value="143a5188-8da7-4648-9978-e6d6a7dd505a" />
  <add key="CurExam" value="ff156107-abad-45c2-9e1c-345d99420802" />
  <add key="CurExamDescr" value="HK2" />
  <add key="CurSubject" value="" />
  <add key="AnswerTable" value="0" />
  <add key="RegCoName1" value="Bộ Giáo Dục Và Đào Tạo" />
  <add key="RegCoName2" value="Cục Khảo Thí và KĐCLGD" />
  <add key="RegInfoLine1" value="" />
</appSettings>
```

```
<add key="RegInfoLine2" value="" />
<add key="NextIDType" value="pc" />
<add key="CodeTable" value="Abc" />
<add key="Name" value="hoang anh" />
<add key="Office" value="pmtsoft" />
<add key="StringFile" value="strings.vietnam.xml" />
</appSettings>
```

Nếu chương trình mcBank.exe & database lưu trên cùng 1 máy chủ, thì tên mặc nhiên có thể dùng dấu chấm (.), không cần sửa

Bước 2: Login khởi động chương trình



User name : ADMIN

Password: Rỗng

Bước 3: Đăng ký sử dụng

Khi chưa có bản quyền sử dụng, người dùng sẽ gặp màn hình sau đây lúc khởi động

Chương Trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

Đăng Ký

Chương trình Quản Lý Ngân Hàng Câu Hỏi

Tên cơ quan

Cơ quan chủ quản

Số đăng ký

Mã máy

Enter Esc

Độc mã máy đang cài đặt nằm trên màn hình

Chờ cấp key serial để đăng ký sử dụng
Nhập key được cấp vào ô Số Đăng Ký

Nếu không đăng ký vẫn có thể sử dụng chương trình demo với các khả năng giới hạn

Nếu muốn sử dụng phiên bản dùng thử, nhấn nút **Esc** để tiếp tục chạy thử chương trình

Cài đặt client

Trong trường hợp có bản quyền trên máy client, Các bước cài đặt client tương tự như bước cài đặt trên server

Chỉ khác nhau căn bản ở chỗ là không cần cài đặt database nữa (vì đã cài đặt database trên server rồi)

User từ máy client cần có thẩm quyền để truy cập database trên máy server thông qua một hệ thống mạng cục bộ (LAN)

Cần đọc thêm tài liệu về SQL Server để biết cách truy cập 1 SQL server từ một máy client đến một máy chủ thông qua một hệ thống mạng cục bộ (LAN)

Bản client cũng cần cấp key serial tương tự như bản server